

UY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT



BÁO CÁO TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

CỦA DỰ ÁN:

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU,
XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI.

QUẢNG BÌNH, NĂM 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

CỦA DỰ ÁN:

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU,
XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

CHỦ DỰ ÁN



Nguyễn Văn Sỹ

ĐƠN VỊ TƯ VẤN



Trần Tiến Dũng

QUẢNG BÌNH, NĂM 2022

PHẦN 1

MÔ TẢ TÓM TẮT DỰ ÁN

1.1. Tên Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

1.2. Đại diện Đơn vị Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới

- Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Sỹ Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: 88 Phạm Văn Đồng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Điện thoại:

1.3. Vị trí địa lý của Dự án

1.3.1. Vị trí địa lý

Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới có địa điểm như sau:

Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng;

Phía Đông giáp ruộng lúa;

Phía Nam giáp khu dân cư hiện trạng;

Phía Tây giáp khu dân cư hiện trạng.

- Quy mô xây dựng: Xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.
- Tổng diện tích đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: 4,7ha.
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2023.
- Nguồn vốn đầu tư xây dựng: Nguồn tạm ứng Quỹ phát triển Tỉnh và nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất Dự án.

* *Quy mô thiết kế:*

Xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ và hiện đại đảm bảo đáp ứng đầy đủ các nhu cầu về nhà ở và sinh hoạt, bao gồm:

+ Xây dựng hệ thống giao thông trong khu vực và gắn kết với các trục đường giao thông trung tâm như đường Lê Lợi, Nguyễn Đăng Giai, đường 36m từ Cầu Nhật Lệ 2 đi đường HCM... đảm bảo các tiện ích về giao thông thông suốt.

+ San lấp mặt bằng với toàn bộ khu vực lập dự án tạo nên quỹ đất có giá trị cao, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về đất nền trong khu dân cư.

+ Xây dựng hệ thống cấp nước, thoát nước mặt đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng cháy chữa cháy trên toàn bộ khu vực dự án. Các hạng mục được đầu tư xây dựng đồng bộ và hiện đại với đầy đủ các tiện ích phục vụ đời sống nhân dân.

+ Xây dựng hệ thống điện sinh hoạt với toàn bộ hệ thống ngầm hóa đảm bảo an toàn và cảnh quan không gian.

Toàn bộ khu vực lập dự án rộng khoảng 4,7ha với kiến trúc hiện đại tương xứng với khu đô thị mới.

* *Cấp công trình:*

Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

* *Hình thức đầu tư:*

Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới được đầu tư theo hình thức xây dựng mới.



Hình 1.1. Vị trí khu vực thực hiện Dự án

1.3.2. Hiện trạng kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật trong khu vực dự án:

a) Địa hình:

- Trong khu vực dự án chủ yếu là đất trồng lúa năng suất thấp, hoa màu và một phần đất giao thông. Cos thấp nhất -0,60m, cos cao nhất 0,60m.

b) Hiện trạng công trình kiến trúc:

- Các công trình kiến trúc trong khu vực lập dự án chủ yếu là nhà ở dân cư, nhà tạm có hình thức kiến trúc trung bình, chỉ có nhà 1 tầng.

c) Hiện trạng giao thông:

- Giao thông đô thị kết nối với khu vực lập dự án:

+ Tuyến đường Lê Lợi nằm ở phía Bắc của dự án hiện đã được rải nhựa, quy mô mặt đường rộng 7,5m, nền đường 9,5m, quy hoạch rộng 22m đảm bảo kết nối giao thông đối nội và đối ngoại với trung tâm thành phố.

+ Tuyến đường Nguyễn Đăng Giai nằm ở phía Đông Bắc của dự án hiện đã được rải nhựa, quy mô mặt đường rộng 4,5m, nền đường 7,0m, quy hoạch rộng 15m đảm bảo kết nối giao thông đối nội và đối ngoại với trung tâm thành phố.

+ Ngoài ra còn có các trục đường nội vùng đã được bê tông hóa.

d) Hiện trạng cấp điện:

- Thành phố Đồng Hới hiện đang sử dụng lưới điện quốc gia. Mạng điện hạ thế đã vươn tới tất cả các khu vực trong thành phố. Mức tiêu thụ điện năng bình quân đầu người toàn thành phố là 629KWh/năm.

+ Nguồn điện: Hiện nay thành phố Đồng Hới có điện lưới quốc gia tổ chức theo sơ đồ hệ thống hai cấp.

- Cấp 1: Trạm giảm áp chính khu vực (trạm E2) 220/110/10KV-2x36MVA trực tiếp nhận nguồn 220KV của hệ thống điện miền Bắc để cung cấp điện 110KV cho trạm giảm áp chính Đồng Hới và các tỉnh trong vùng.

- Cấp 2: Trạm giảm áp chính Đồng Hới (trạm E2) 110/35/6KV-16MVA là nguồn điện chính và trực tiếp cung cấp điện cho thành phố thông qua lưới phân phối phía 6KV. Ngoài ra còn cấp điện lưới 35KV cả cho một số phụ tải đặc biệt của thành phố.

- Tuyến điện 22/0,4KV đi dọc vỉa hè đường Lê Lợi và dọc theo các tuyến đường xung quanh khu đất đã có các tuyến đường dây 0,4KV cấp điện sinh hoạt cho các hộ gia đình và các công trình công cộng.

- Hiện tại 100% hộ dân khu vực lân cận đã có điện sinh hoạt.

e) Hiện trạng cấp nước:

Trên địa bàn khu vực dự án hiện trạng có một số tuyến ống cấp nước sạch thuộc hệ thống cấp nước thành phố Đồng Hới hiện đang cấp nước cho dân cư hiện hữu quanh dự án, gồm

- Dọc theo vỉa hè đường Nguyễn Đăng Giai có 1 tuyến ống cấp nước $\Phi 110$ của thành phố. Khu vực lập quy hoạch hiện đã có hệ thống cấp nước của thành phố Đồng Hới, các tuyến ống cấp nước được bố trí dọc theo các tuyến đường hiện có.

f) Hiện trạng thoát nước thải và VSMT:

- Hệ thống thoát nước thải: Theo điều tra hiện trạng khu vực dự án và khu dân cư lân cận hiện tại chưa có hệ thống thu gom nước thải chung của thành phố.

- Thu gom và xử lý chất thải rắn: Chất thải rắn được thu gom hàng ngày nhưng vẫn chưa triệt để.

g) Hiện trạng hệ thống thoát nước mặt:

- Trong khu vực chưa có hệ thống thoát nước mưa; nước mưa được thoát tự nhiên trên bề mặt và tự thấm là chủ yếu. Về mùa mưa, toàn bộ nước mưa chảy tràn trên bề mặt địa hình đổ xuống khu vực trũng thấp thoát ra môi trường. Hướng thoát nước của khu vực là hướng Tây – Đông; miền thoát nước của khu vực là sông Lê Kỳ.

h) Địa chất công trình, khí hậu thủy văn :

- Thủy văn: Khu vực thiết kế chịu ảnh hưởng của sông Phú Vinh. Mực nước ngầm xuất hiện khá nông.

- Đặc điểm địa chất công trình: Trong phạm vi chiều sâu khoan khảo sát 5m.

- Kết quả thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của các lớp đất được thể hiện trong báo cáo kết quả khảo sát địa chất (Có hồ sơ địa chất kèm theo).

- Địa chấn: Khu vực thành phố Đồng Hới nằm trong vùng động đất cấp 7 (theo thang MSK).

1.4. Nội dung chủ yếu của Dự án

1.4.1. Mục tiêu đầu tư

- Dự án phát triển quỹ đất ở cho xã Đức Ninh và thành phố Đồng Hới, giải quyết nhu cầu về đất ở, xây dựng các khu dân cư hiện đại.

- Tạo một khu đô thị mới được đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, đồng bộ về san nền, giao thông, hệ thống cung cấp điện, nước sạch, thoát nước mặt ... Góp phần xây dựng môi trường sống cho người dân đô thị, làm cơ sở để quản lý và xây dựng theo quy hoạch.

- Chuyển đổi các khu đất có giá trị nông nghiệp thấp thành đất ở, tăng hiệu quả sử dụng đất, bổ sung nguồn thu cho ngân sách.

1.4.2. Nhiệm vụ thiết kế, quy mô đầu tư xây dựng của Dự án

- Toàn bộ khu vực lập dự án có tổng diện tích khoảng 4,7 ha được xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ hiện đại.

Chức năng và diện tích khu đất trong dự án

TT	Chức năng sử dụng đất	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
----	-----------------------	---------	-----------------------------	-----------

1	Đất ở mới	OM	23.298,70	50,04
2	Đất nhà văn hóa	NVH	2.078,00	4,46
3	Đất công viên cây xanh	CV- CX	1.535,00	3,30
4	Đất hành lang kỹ thuật (R3)	R3	1.086,00	2,33
5	Đất giao thông kết hợp bãi đỗ xe	GT	18.566,30	39,87
Diện tích khu đất			46.564,00	100,00

***) Các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật được đầu tư trong Dự án:**

- San nền.
- Giao thông.
- Cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy.
- Xây dựng hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường:
 - + Thoát nước mưa;
 - + Thoát nước thải sinh hoạt.
- Hệ thống cấp điện:
 - + Đường dây trung thế, trạm biến áp;
 - + Điện hạ thế;
 - + Điện chiếu sáng đường.

1.5. Tiến độ thực hiện

Tiến độ thực hiện Dự án dự kiến như sau:

- Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành dự án: 15 tháng, từ quý III năm 2021 đến quý IV năm 2022.

1.6. Vốn đầu tư của Dự án

Tổng mức đầu tư dự án: 35.000.000.000 đồng.
(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ đồng).

PHẦN 2

ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

2.1. Các tác động trong giai đoạn xây dựng

Giai đoạn xây dựng của Dự án được đánh giá ở đây bao gồm các hoạt động phá dỡ nhà tạm, đào đất hữu cơ, đắp nền cát, đất, làm đường giao thông và xây dựng hệ thống cấp, thoát nước cho khu vực Dự án.

2.1.1. Nguồn gây tác động liên quan đến chất thải

✓ Nguồn phát sinh

Các nguồn gây tác động liên quan đến chất thải phát sinh từ các hoạt động trong giai đoạn xây dựng được tóm tắt và trình bày trong Bảng dưới đây:

Bảng 2.1. Tóm tắt các nguồn gây tác động trong giai đoạn xây dựng Dự án

TT	Hoạt động tạo nguồn gây tác động	Nguồn gây tác động
1	Đào nền đất hữu cơ	Bụi, khí thải, đất hữu cơ thải, nước thải đọng lại ở các khu vực đào
2	Xây dựng các hạng mục công trình	Bụi, đất đá loại thải, các loại chất thải rắn xây dựng, nước thải xây dựng
3	Hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công và phương tiện vận tải	Bụi, khí thải (CO, SO ₂ , NO ₂ và HC)
4	Hoạt động của cán bộ, công nhân	Nước thải và chất thải rắn sinh hoạt
5	Nước mưa chảy tràn	Nước mưa cuốn theo chất bẩn từ bề mặt công trường

✓ Đối tượng, quy mô bị tác động

Các đối tượng với quy mô bị tác động bởi những hoạt động diễn ra trong quá trình xây dựng được thể hiện ở Bảng sau:

Bảng 2.2. Đối tượng, quy mô bị tác động trong giai đoạn xây dựng

TT	Đối tượng chịu tác động	Quy mô chịu tác động
1	Cán bộ, công nhân thi công công trình	Toàn bộ người lao động thực hiện xây dựng công trình, tác động này mang tính tạm thời và gián đoạn. Đây là đối tượng chịu tác động chính.
2	Dân cư	Các hộ dân sống hai bên tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu và gần khu vực Dự án
3	Hệ sinh thái	Hệ sinh thái khu vực Dự án
4	Môi trường không khí	Không khí trên công trường xây dựng và ảnh hưởng không khí xung quanh tùy theo hướng gió, không khí dọc tuyến đường vận chuyển
5	Nước mặt	Nước mặt các ao nuôi thủy sản các mương thủy lợi hiện có
6	Đất	Khu vực xây dựng Dự án và khu vực đô bỏ

2.1.2. Nguồn tác động không liên quan đến chất thải

✓ Nguồn phát sinh

Các nguồn gây tác động môi trường không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công xây dựng được liệt kê trong Bảng sau:

Bảng 2.3. Các nguồn gây tác động môi trường không liên quan đến chất thải trong giai đoạn xây dựng

TT	Hoạt động tạo nguồn gây tác động	Nguồn gây tác động
1	Hoạt động của các phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị thi công	- Phát sinh tiếng ồn, độ rung; - Gia tăng lưu lượng giao thông.
2	Sinh hoạt của công nhân thi công	- Mâu thuẫn xã hội với người dân địa phương; - Sự cố dịch bệnh.
3	Hoạt động cung ứng nguyên vật liệu, dịch vụ, sử dụng lao động	- Phát triển kinh tế địa phương
4	Hoạt động san lấp mương thủy lợi	- Ảnh hưởng đến sự tưới tiêu nước

✓ **Đối tượng, quy mô bị tác động**

Đối tượng và quy mô bị tác động do các nguồn không liên quan đến chất thải trong giai đoạn thi công được nêu trong Bảng sau:

Bảng 2.4. Đối tượng, quy mô bị tác động bởi các nguồn không liên quan đến chất thải trong giai đoạn xây dựng

TT	Đối tượng chịu tác động	Quy mô chịu tác động
1	Hoạt động giao thông	Hoạt động giao thông trên tuyến đường vận chuyên phục vụ Dự án sẽ bị tác động bởi sự gia tăng các phương tiện vận tải
2	Cán bộ, công nhân thi công	Cán bộ, công nhân trực tiếp vận hành và cán bộ giám sát thi công chịu tác động bởi tiếng ồn
3	Người tham gia giao thông và sống trên tuyến đường vận chuyên	Người dân tham gia giao thông và sinh sống hai bên tuyến đường vận chuyên sẽ bị chịu tác động bởi tiếng ồn
4	Kinh tế - xã hội	- Phát triển kinh tế địa phương; - Các mâu thuẫn xã hội giữa công nhân với người dân địa phương.

2.2. Đánh giá tác động khi Dự án đi vào hoạt động

2.2.1. Nguồn gây tác động liên quan đến chất thải

2.2.1.1. Tác động do bụi, khí thải và mùi hôi

Nguồn gây ô nhiễm không khí trong giai đoạn này chủ yếu là:

- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động xây dựng nhà ở của các hộ dân;
- Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động xây dựng các công trình ở khu đất thương mại, trường mầm non, nhà văn hóa;
- Bụi cuốn trên các tuyến đường nội bộ;
- Khí thải động cơ phát sinh từ các phương tiện giao thông như: xe máy, ô tô con, xe tải... Đây là nguồn gây ô nhiễm chủ yếu cho khu dân cư;

- Khí, mùi hôi phát sinh từ các cống thoát nước, thùng rác, khu trung chuyển rác, các khu vệ sinh,...

2.2.1.2. Tác động do nước thải và nước mưa chảy tràn

(a) Nước thải sinh hoạt:

Đặc trưng của nguồn thải này là chứa nhiều thành phần hữu cơ dễ phân hủy và vi khuẩn gây bệnh. Do chứa nhiều chất hữu cơ dễ phân hủy như phế thải thực phẩm, chất thải con người nên nguồn thải này có giá trị BOD₅, hàm lượng chất rắn lơ lửng, tổng lượng nitơ (N), photpho (P), Coliform... cao.

(b) Nước mưa chảy tràn:

Nước mưa được thu gom qua các giếng thu nước có bộ nắp đậy, lưới chắn rác bằng composite bố trí dọc theo các tuyến đường, qua hệ thống thoát nước bằng ống cống BTLT đường kính Φ400 đến Φ1.200 và thoát ra các mương nước hiện trạng.

(c) Nước cứu hỏa:

Chỉ phát sinh khi có sự cố cháy, rất hiếm khi xảy ra, và gây tác động không đáng kể.

(e) Nước thải xây dựng:

Hoạt động thi công các ngôi nhà ở đơn lẻ làm phát sinh nước thải xây dựng từ hoạt động rửa thiết bị, trộn bê tông, bảo dưỡng. Tuy nhiên, theo thực tế hoạt động xây dựng nhà ở, lượng nước thải này sẽ rất ít và hầu như không thải ra môi trường nếu đơn vị thi công có ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường, ví dụ thực hiện lót đáy các vị trí trộn vữa, sử dụng một lượng nước vừa đủ để trộn vữa, tận dụng nước rửa thiết bị để bảo dưỡng công trình, bảo dưỡng công trình với lượng nước vừa đủ thấm,...

2.2.1.3. Tác động do chất thải rắn

* Nguồn phát sinh:

Nhìn chung chất thải rắn phát sinh trong Khu dân cư của Dự án chủ yếu là các dạng chất thải sinh hoạt dễ xử lý. Rác thải sinh hoạt phát sinh có thành phần chủ yếu là rác thải hữu cơ như giấy loại, rau, hoa quả hư hỏng, thực phẩm dư thừa,...chiếm khoảng 80% và rác thải vô cơ khó phân hủy gồm các dụng cụ gia dụng hư hỏng loại thải như: đồ nhựa, mảnh kim loại, thủy tinh, sành sứ, vỏ lon, bao nilon,... chiếm khoảng 20%.

Ngoài ra, hoạt động xây dựng các ngôi nhà ở cũng có thể làm phát sinh chất thải xây dựng là cát, đá, xi măng,... dư thừa hoặc các bao bì đựng vật liệu.

2.2.2. Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải

2.2.2.1. Tác động do tiếng ồn

Khi Khu dân cư của Dự án đi vào hoạt động thì tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ các nguồn sau đây:

- Tiếng ồn phát sinh từ các phương tiện giao thông lưu thông trên các tuyến đường nội bộ.

- Tiếng ồn phát sinh từ loa đài, dàn nhạc,... ở mỗi hộ gia đình và tiếng ồn từ loa đài công cộng.

- Tiếng ồn từ hoạt động xây dựng các ngôi nhà ở.

2.2.2.2. Tác động tiêu cực đến môi trường xã hội

Việc hình thành khu dân cư mới có thể gây ra một số tác động tiêu cực về mặt xã hội như sau:

- Thời gian ban đầu, do sự tập trung đông cư dân từ các khu vực, vùng miền khác nhau về Khu dân cư thì những sự va chạm do khác biệt về lối sống, phong tục, tập quán,... có thể dẫn đến những mâu thuẫn giữa các cư dân sống trong Khu dân cư cũng như mâu thuẫn giữa cư dân mới với người dân địa phương sống lân cận, với người dân có đất sản xuất ở lân cận;

- Sự tập trung đông dân cư cũng có thể kéo theo các tệ nạn xã hội xuất hiện ở khu vực.

2.2.2.3. Hiệu quả xã hội của Dự án

Dự án đầu tư xây dựng và đi vào sử dụng không những đem lại hiệu quả tài chính mà còn đem lại hiệu quả về mặt xã hội cho Thành phố như sau:

*) Góp phần tạo quỹ đất ở cho người dân, tạo quỹ đất xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, văn minh hiện đại. Cụ thể:

- Hệ thống giao thông: Giao thông chính của Dự án là tuyến Nguyễn Đăng Giai kết nối với đường Nội cầu Nhật Lệ 2 và đường Hồ Chí Minh sẽ góp phần giảm tải cho hệ thống giao thông hiện có trong khu vực.

- Hệ thống cấp, thoát nước được đầu tư mới đồng bộ, bên cạnh việc giải quyết tốt cấp thoát nước cho Dự án thì cũng góp phần hỗ trợ hạ tầng chung cho khu dân cư lân cận.

- Hệ thống cấp điện được nghiên cứu bố trí đảm bảo bán kính cấp điện tối ưu - độ tin cậy cấp điện và chất lượng điện áp với việc xây dựng 2 TBA có tổng công suất 800 KVA để cấp điện cho dự án. Hệ thống cấp điện được hạ ngầm trong các hào kỹ thuật dọc theo các vỉa hè; hệ thống chiếu sáng với độ chói tiêu chuẩn: $0,5 \div 1,0 \text{ cd/m}^2$, sử dụng bóng đèn cao áp natri, hộp đèn solair, cột đèn chiếu sáng bằng thép tròn côn liền cần cao $10 \div 11 \text{ m}$, độ vươn cần $1,2 \text{ m}$ cho cột cao 11 m và cần vươn $1,5 \text{ m}$ cho cột cao 10 m .

*) Quy hoạch chung của Dự án đáp ứng được về nhu cầu sinh hoạt nghỉ ngơi, học tập, giải trí, thể thao cho người dân và góp phần nâng cao đời sống bằng việc tạo ra các không gian công cộng (công viên, cây xanh...).

*) Góp phần tạo dựng được bộ mặt cảnh quan đẹp cho thành phố, bên cạnh đó còn nâng cao chất lượng sống và trách nhiệm cộng đồng cho người dân sống trong đô thị.

*) Dự án hướng tới một đô thị phát triển một cách có ý thức và bền vững; hình thành nên một khu nhà ở hoàn chỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể của Thành phố.

*) Bên cạnh việc tạo ra quỹ nhà, Dự án tạo ra khoản thu lớn cho ngân sách về Tiền thuế chuyển quyền sử dụng đất, thuế trước bạ, thuế thu nhập doanh nghiệp và các thuế xây dựng khác,...

Nói tóm lại, dự án được hình thành là hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế, xã hội, quy hoạch sử dụng đất của tỉnh nói chung và thành phố Đồng Hới nói riêng.

2.3. Tác động do các rủi ro và các sự cố môi trường

2.3.1. Các rủi ro, sự cố trong giai đoạn chuẩn bị

Trong giai đoạn chuẩn bị, nguy cơ xung đột giữa cán bộ giải phóng mặt bằng và người dân bị ảnh hưởng có thể xảy ra do không thống nhất được đơn giá đền bù, do công tác thu hồi và bồi thường chưa được tiến hành xong, chưa có biên bản ký

nhận giữa chủ đầu tư, người được bồi thường và chính quyền địa phương mà đã tiến hành giải phóng mặt bằng, dẫn đến việc phát sinh các mâu thuẫn, gây mất ổn định tại địa phương.

2.3.2. Các rủi ro và sự cố môi trường trong giai đoạn xây dựng

(1). Sự cố bom mìn còn sót lại trong chiến tranh

Hiện nay do hậu quả của chiến tranh để lại một lượng lớn bom, mìn chưa nổ đang bị chôn vùi trong đất. Vì vậy, nếu không tiến hành rà phá bom, mìn trước khi thi công các hạng mục thì nguy cơ tai nạn do bom mìn và vật liệu nổ gây ra là rất lớn;

Phạm vi và mức độ ảnh hưởng: Gây hư hại máy móc, thiết bị thi công và có thể gây nguy hiểm đến tính mạng của cán bộ, công nhân làm việc trên công trường và người dân làm ruộng, người dân sống ở lân cận.

(2). Sự cố tai nạn lao động

Trong hoạt động xây dựng của Dự án, sự cố tai nạn lao động có thể xảy ra ở các hoạt động có sử dụng máy thi công do sự bất cẩn trong vận hành máy của công nhân, do không tuân thủ đúng quy trình kỹ thuật. Ngoài ra, sức khỏe người lao động bị ảnh hưởng bởi bụi, tiếng ồn, nhiệt độ cao và các điều kiện bất lợi khác trong quá trình thi công cũng có thể là nguyên nhân gián tiếp gây sự cố tai nạn lao động.

(3). Sự cố tai nạn giao thông

Thực hiện việc thi công gắn liền với hoạt động chuyên chở nguyên vật liệu, máy móc thiết bị phục vụ cho Dự án, điều này tiềm ẩn việc xảy ra sự cố tai nạn giao thông, nhất là ở nhiều tuyến đường vận chuyển qua thành phố Đồng Hới có mật độ giao thông lớn thì nguy cơ xảy ra sự cố càng lớn. Bên cạnh nguyên nhân khách quan thì nguyên nhân chủ yếu gây tai nạn giao thông là:

- Do chở quá tải trọng quy định;
- Do xe chở đất cát gây bụi làm giảm tầm nhìn của người đi đường;
- Do các tài xế điều khiển xe chạy quá tốc độ dẫn đến không làm chủ tay lái;
- Do sự cầu thả trong công việc của các tài xế (uống rượu bia, hút thuốc lá khi lái xe);

Khi sự cố trên xảy ra có thể gây thiệt hại về vật chất, thậm chí là tính mạng của các đối tượng liên quan. Tuy nhiên, các sự cố này có thể tránh được thông qua các biện pháp giáo dục và quản lý lái xe.

(4). Sự cố sạt lở đất

Sự cố sạt lở đất có thể xảy ra và gây tác động môi trường đáng kể ở khu vực biên giới khu vực Dự án, sự cố dễ xảy ra trong những ngày mưa lớn, do bất cẩn của lái xe khi tính toán không đúng khi đổ đất, do không thực hiện các biện pháp ổn định nền đất,... Sự cố nếu xảy ra sẽ gây tác động đáng chú ý khi đất, cát trượt lở vào diện tích lúa, ao nuôi của người dân, lấp kênh dẫn làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước mưa của khu vực.

(5). Sự cố cháy nổ:

Quá trình vận hành máy móc, thiết bị thi công nếu không được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ sẽ gây ra các sự cố về cháy nổ thiết bị. Quá trình sử dụng lửa của công nhân và các thiết bị điện được lắp đặt không tuân thủ các yêu cầu về kỹ thuật cũng sẽ gây nguy cơ cháy nổ cao.

(6). Sự cố do thời tiết

Khi Dự án chưa hoàn thành, kết cấu công trình chưa chắc chắn, bền vững nên bão lũ, gió, lốc, mưa lớn xảy ra có thể phá vỡ kết cấu công trình, gây ngập lụt khu vực Dự án vào mùa mưa. Vì vậy, việc tính toán thời gian trong thi công là rất cần thiết để hạn chế các tác động do thời tiết gây ra.

2.3.3. Các rủi ro và sự cố môi trường trong giai đoạn hoạt động

Các sự cố môi trường, rủi ro có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của Dự án được dự báo:

(1) *Sự cố tai nạn giao thông*: Trường hợp khi khu dân cư đi vào ổn định thì nguy cơ sự cố tai nạn giao thông ít xảy ra. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng nhà ở, với sự xuất hiện của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu thì nguy cơ mất an toàn giao thông dễ xảy ra nếu không có sự quản lý tốt hoạt động xây dựng.

(2) *Sự cố hỏa hoạn*: Các khu nhà ở có lưu trữ, sử dụng khí gas để nấu ăn có thể xảy ra sự cố hỏa hoạn do bất cẩn trong sử dụng của các hộ gia đình.

(3) *Sự cố chập điện*: có thể xảy ra nếu hệ thống điện được lắp đặt và vận hành không đúng kỹ thuật hoặc do sự bất cẩn của người sử dụng.

(4) *Sự cố đối với hệ thống thoát nước thải*: Sự cố đối với hệ thống thoát nước thải có thể xảy ra là sự nứt vỡ đường ống dẫn làm rò rỉ nước thải ra môi trường, gây mùi hôi cho khu vực.

(5) *Sự cố do thời tiết*:

- Sự cố do bão gây nên những thiệt hại đối với công trình xây dựng, hệ thống cấp điện của Khu dân cư.

- Sự cố ngập lụt: Hiện tại, cơ sở nền khu vực Dự án được tính toán cao hơn mực nước ngập lụt lớn nhất của khu vực cho đến nay. Tuy nhiên, với sự biến đổi phức tạp của khí hậu, cùng với việc các dự án phát triển sau này nếu không có sự kết nối đồng bộ, nhất là đối với hệ thống thoát nước, với Dự án thì sẽ có nguy cơ gây ngập lụt cho khu vực Dự án. Ngoài ra, sự cố tắc hay hư hỏng đối với hệ thống thoát nước mưa cũng là nguyên nhân gây ngập lụt cục bộ trong khu vực Dự án. Sự cố ngập lụt nếu xảy ra ngoài việc ảnh hưởng đến đời sống người dân thì còn gây hư hỏng, xuống cấp nhanh chóng các công trình hạ tầng kỹ thuật, nhất là chất lượng nền đường.

PHẦN 3

BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC VÀ PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ RỦI RO, SỰ CỐ CỦA DỰ ÁN

3.1. Các biện pháp giảm thiểu trong giai đoạn thi công xây dựng Dự án

Giai đoạn xây dựng Dự án bao gồm tất cả các hoạt động thi công xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của khu dân cư. Trong giai đoạn này, Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị thi công để thực hiện hoạt động xây dựng, trong đó có điều khoản yêu cầu đơn vị thi công thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường được đề cập trong báo cáo ĐTM được phê duyệt và Chủ dự án sẽ thực hiện giám sát quá trình thực hiện này của đơn vị thi công.

3.1.1. Biện pháp giảm thiểu nguồn gây tác động liên quan đến chất thải

3.1.1.1. Giảm thiểu ô nhiễm do bụi, khí thải

(1). Giảm thiểu ô nhiễm bụi

- Quá trình đổ đất san lấp đến đâu sẽ bố trí các xe ủi, san gạt, lu để tiến hành san gạt và lu chặt đến đó nhằm hạn chế bụi cuốn trên bề mặt công trường;

- Hạn chế bụi cuốn bằng biện pháp phun nước làm ẩm (khoảng 4 lần/ngày) vào những ngày không có mưa, hanh khô, nắng, gió lớn;

- Che chắn khu vực thi công bằng tôn cao trên 2m để hạn chế khả năng phát tán bụi từ công trường đến khu dân cư, ao nuôi và ruộng lúa xung quanh;

- Che chắn tạm thời các bãi chứa nguyên vật liệu trong quá trình thi công để hạn chế bụi phát tán ra môi trường xung quanh;

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân làm việc trên công trường như khẩu trang, kính bảo vệ mắt, mũ nón, áo quần bảo hộ,...

- Quá trình đổ đá dăm làm đường đến đâu sẽ bố trí các xe ủi, san gạt, lu để tiến hành san gạt và lu chặt đến đó nhằm hạn chế bụi cuốn trên bề mặt đường;

- Bố trí xe tưới nước để phun ẩm bề mặt đường với tần suất 4 lần/ngày vào những ngày trời khô, có gió nhằm hạn chế bụi phát tán;

- Thực hiện thi công tuyến đường theo hình thức cuốn chiếu, thi công theo từng phân đoạn để hạn chế bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động rải đá dăm, rải nhựa đường;

- Sử dụng bạt che phủ thùng xe để hạn chế khả năng bụi cuốn, bụi rơi vãi gây ô nhiễm môi trường trên tuyến đường vận chuyển, đồng thời làm vệ sinh quanh thùng xe trước khi khởi hành, hạn chế hoạt động vào giờ cao điểm;

- Chủ đầu tư sẽ yêu cầu đơn vị thi công bố trí vòi nước xịt rửa sạch bánh xe từ công trường đi ra để giảm thiểu lượng bùn đất bám theo bánh xe rồi gây dính bám trên đường; đồng thời, rải đá dăm từ điểm phương tiện vận chuyển đi ra khỏi khu vực Dự án cũng với mục đích tránh đất dính bám lại phương tiện vận chuyển sau khi đã rửa sạch;

- Bố trí xe hút bụi hoặc công nhân quét dọn trên tuyến đường vận chuyển nếu để xảy ra tình trạng phương tiện vận chuyển của Dự án làm rơi vãi nhiều đất, cát. Trong trường hợp bùn đất trên đường ngấm nước không thể hút bụi thì bố trí xe chở nước để tưới nước rửa đường;

- Xe chở vật liệu xây dựng sẽ không chở quá tải trọng cho phép, không chạy vào giờ cao điểm, giờ tan học và tuân thủ biển báo tốc độ; yêu cầu lái xe phải tuân thủ quy định về biển báo, tốc độ trên tuyến đường vận chuyển;

(2). Giảm thiểu ô nhiễm đối với khí thải động cơ:

- Lựa chọn những nhà thầu thi công có phương tiện vận tải được cơ quan đăng kiểm cấp phép (*đây là một tiêu chí trong đấu thầu thi công*);
- Không tập trung các phương tiện, máy móc, thiết bị hoạt động cùng lúc tại một địa điểm cố định để hạn chế tác động cộng hưởng của khí thải;
- Thường xuyên bảo dưỡng, thay thế các chi tiết máy bị hỏng hóc để hạn chế thấp nhất mức tiêu hao nhiên liệu, tức là hạn chế lượng khí thải phát sinh;

(3). Giảm thiểu ô nhiễm khí thải, mùi hôi từ các khu vực lán trại

- Bố trí khu vực đặt lán trại nằm cách xa khu dân cư để hạn chế bụi và mùi hôi có thể phát tán gây ảnh hưởng đến khu dân cư phía xung quanh dự án;
- Xây dựng nội quy sinh hoạt, yêu cầu mọi người tuân thủ các biện pháp giữ gìn vệ sinh chung, đổ rác và đi vệ sinh đúng nơi quy định;
- Bố trí thùng rác loại 20 lít tại khu vực lán trại để thu gom rác thải hằng ngày và hợp đồng với đơn vị thu gom rác để vận chuyển rác đến bãi xử lý tập trung;

3.1.1.2. Giảm thiểu tác động do nước thải và nước mưa chảy tràn

** Đối với nước thải và chất thải sinh hoạt:*

- Làm một nhà vệ sinh tạm, đặt về cuối hướng gió để tránh ảnh hưởng mùi hôi đến khu dân cư và khu lán trại, sau khi thi công Dự án xong nhà vệ sinh tạm sẽ được tháo dỡ, chôn lấp hợp vệ sinh, trả lại mặt bằng cho khu vực;

** Đối với nước thải xây dựng thông thường:*

- Lót đáy các vị trí trộn vữa bê tông, xi măng để hạn chế nước trộn thấm vào đất, gây ô nhiễm môi trường;
- Nước rửa dụng cụ xây dựng được thu gom vào một thùng lẮng tạm để tái sử dụng làm mục đích trộn vữa đồng thời hạn chế gây ô nhiễm môi trường.

** Đối với nước mưa chảy tràn:*

- Đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành san lấp mặt bằng trong mùa khô nhằm hạn chế tác động của nước mưa chảy tràn rửa trôi đất cát xuống các ruộng lúa, ao nuôi và kênh thoát nước. Hơn nữa, đây là khu vực thấp nên thường xuyên bị ngập lụt, do vậy việc tính toán đẩy nhanh tốc độ san lấp mặt bằng trước mùa mưa lũ sẽ hạn chế rất nhiều khả năng ngập úng cũng như rửa trôi đất cát san lấp nền của Dự án.

- Tạo hướng thoát nước mưa tại các khu vực đã san lấp về diện tích các ruộng lúa chưa san lấp, không để nước chảy tràn ra trực tiếp các ruộng lúa, ao nuôi ở phía Đông, phía Bắc và phía Nam khu đất để tránh gây bồi lấp các ruộng lúa, ao nuôi này;

- Các điểm tập kết vật liệu, nhà xe, nhà chứa thiết bị thi công, thùng đựng dầu mỡ thải sẽ được che chắn cẩn thận để tránh nước mưa cuốn theo dầu mỡ, chất rắn lơ lửng;

- Đối với nước rửa bánh xe: Chủ đầu tư sẽ yêu cầu đơn vị thi công tạo đoạn đường đá dăm có độ dốc hướng vào khu vực dự án và xe sẽ được rửa ngay trên tuyến đường này, khi rửa đất sẽ theo nước trôi theo hướng nghiêng vào khu đất Dự án mà không chảy ra đường môi trường bên ngoài;

3.1.1.3. Thu gom và xử lý chất thải rắn

Các biện pháp thu gom và xử lý chất thải rắn trong quá trình xây dựng Dự án sẽ được thực hiện như sau:

** Đối với rác thải sinh hoạt:*

- Bố trí thùng rác tại công trường để thu gom, sau đó hợp đồng với đơn vị thu gom để vận chuyển rác đến bãi xử lý tập trung;

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ, công nhân xây dựng, không vứt rác bừa bãi mà tự thu gom vào các thùng chứa rác.
- Đối với các dạng sắt thép loại, vỏ bao xi măng,... loại thải sẽ được thu gom và bán cho các đơn vị thu mua tái chế;
- Đối với các dạng gạch, đá, vữa thải loại,... sử dụng vào việc đắp nền mương thoát nước;
- Các loại không tận dụng được như bao bì rách nát có thể thu gom và xử lý chung theo phương thức xử lý rác thải sinh hoạt;
- Chất thải xây dựng được thu gom, dọn dẹp hoàn toàn sau khi thi công xong bất kỳ hạng mục nào của Dự án để trả lại hiện trạng ban đầu của khu vực, tránh vứt bừa bãi, lãng phí, gây mất mỹ quan.

** Đối với lượng đất hữu cơ và lớp thảm thực vật bị bóc bỏ:*

- Không đổ đất hữu cơ bừa bãi trên bề mặt khu vực thi công để hạn chế các tác động do bụi khi thời tiết khu vực khô hanh, có gió hoặc bị cuốn trôi theo nước mưa chảy tràn khi thời tiết có mưa;
- Không đổ đất hữu cơ ra môi trường xung quanh ở bên ngoài khu đất Dự án để tránh sự trượt lở, rửa trôi theo nước mưa chảy tràn ra ruộng lúa, ao nuôi của người dân.

3.1.1.4. Thu gom và xử lý chất thải nguy hại

- Ở khu vực công trường thi công: Thu gom dầu mỡ thải, giẻ lau dính dầu vào các thùng phuy kín, lưu trữ ở khu vực lán trại có mái che và đăng ký chủ nguồn thải theo đúng yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý chất thải nguy hại quy định ở Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quản lý chất thải nguy hại. Định kỳ 3 tháng, Nhà thầu thi công sẽ hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng vận chuyển các thùng chất thải nguy hại đi xử lý theo đúng các quy định của Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

- Ở cơ sở sửa chữa xe, các gara ô tô trên địa bàn thành phố Đồng Hới: Chủ dự án giám sát Nhà thầu thi công làm việc với các cơ sở này để nhờ lưu giữ CTNH phát sinh, đồng thời tiến hành đăng ký chủ nguồn thải theo đúng quy định trong Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và định kỳ 3 tháng hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng vận chuyển các thùng chất thải nguy hại đi xử lý theo đúng các quy định của Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT.

3.1.2. Biện pháp giảm thiểu nguồn tác động không liên quan đến chất thải

3.1.2.1. Giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

- Đảm bảo các phương tiện vận chuyển được đăng kiểm đúng định kỳ;
- Chú trọng chế độ bảo dưỡng thiết bị nhằm hạn chế khả năng gây ồn, rung do thiết bị thi công tạo ra;
- Bố trí lịch thi công hợp lý, hạn chế các hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, không được sử dụng còi hơi khi đi qua khu dân cư và không thi công ở khu vực gần ranh giới phía Đông Bắc vào các giờ yên tĩnh (khoảng từ 21h đến 6h sáng hôm sau);
- Trang bị nút tai chống ồn và có chế độ làm việc, nghỉ ngơi hợp lý cho những công nhân làm việc tại khu vực có độ ồn cao.

3.1.2.2. Giảm thiểu tác động đến hoạt động giao thông

- Bố trí lịch vận chuyển hợp lý để tránh tập trung quá đông phương tiện vận chuyển vào một thời điểm và tránh vận chuyển qua khu dân cư vào giờ cao điểm (khoảng từ 7 - 8h và 17 - 18h);

- Thu dọn đất, đá hay các nguyên vật liệu rơi vãi từ hoạt động vận chuyển của Dự án để tránh gây ra các chương ngại vật hay bụi ảnh hưởng đến hoạt động giao thông;

- Giáo dục lái xe chấp hành quy định an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển, không uống rượu, chạy quá tốc độ, chở quá trọng tải, lấn đường,...

3.1.2.3. Hạn chế các tác động tiêu cực về mặt xã hội

- Tổ chức các cuộc họp phổ biến, tham vấn ý kiến cộng đồng về Dự án, nhằm nâng cao sự hiểu biết của người dân về Dự án, sự cần thiết và lợi ích của Dự án,...

- Niêm yết công khai Báo cáo đánh giá tác động đã được phê duyệt của Dự án ở trụ sở UBND xã Đức Ninh để người dân được biết và tham gia giám sát hoạt động của Dự án;

- Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, xung đột trong quá trình thực hiện Dự án;

- Chấp hành đúng các luật và quy định của Nhà nước trong việc thuê nhân công lao động nghiệp vụ và lao động phổ thông;

- Trong quá trình hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ cho việc thi công xây dựng Dự án, nếu đoạn đường nào bị hư hỏng, đất đá rơi vãi do Dự án gây nên thì chủ Dự án sẽ tiến hành khắc phục đảm bảo không cản trở hoạt động giao thông;

- Chủ dự án phối hợp với nhà thầu thi công thực hiện tốt việc đảm bảo an toàn giao thông, hạn chế tiếng ồn và bụi phát sinh trên tuyến đường vận chuyển;

- Chủ đầu tư sẽ yêu cầu đơn vị thi công tăng cường tuyên truyền, giáo dục ý thức, tinh thần kỷ luật, tinh thần đấu tranh chống các tệ nạn xã hội cho công nhân; phối hợp với chính quyền địa phương, công an để hạn chế, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, đồng thời tiến hành đăng ký tạm trú, tạm vắng với chính quyền địa phương cho công nhân từ địa phương khác đến ăn ở tập trung tại lán trại để dễ quản lý;

- Thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu tác động như đã trình bày để bảo vệ các khu vực sản xuất, hoạt động kinh doanh của người dân.

3.2. Các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực trong giai đoạn hoạt động

Dự án sau khi hoàn thành xây dựng cơ sở hạ tầng thì sẽ tiến hành bán đất cho người dân đến sinh sống, sẽ hình thành khu dân cư với bộ máy quản lý trực thuộc xã Đức Ninh. Khi đó, các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động môi trường, phòng ngừa ứng phó sự cố,... liên quan đến Khu dân cư ngoài trách nhiệm của từng cá nhân, hộ gia đình sinh sống trong đó thì còn có trách nhiệm của đơn vị quản lý hành chính trực tiếp và sự phối hợp với đơn vị thu gom. Ngoài ra, hoạt động bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng ở khu đất thương mại và khu đất công viên - thể thao còn chịu sự quản lý, giám sát của Phòng Tài nguyên Môi trường thành phố Đồng Hới hay Sở Tài nguyên và Môi trường.

Vì các dự án đầu tư ở khu đất thương mại, đất công viên - thể thao sẽ tùy quy mô mà sẽ thực hiện lập Kế hoạch bảo vệ môi trường hay Báo cáo đánh giá tác động môi trường riêng nên ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đối với hoạt động sinh sống, xây dựng đối với khu vực nhà ở.

Sau khi hoàn thành Dự án thì Khu dân cư thuộc về sự quản lý hành chính của xã Đức Ninh, các hạng mục hạ tầng khác sẽ được chuyển giao cho đơn vị liên quan quản lý. Do đó, ở nội dung giảm thiểu ở đây, Chủ dự án chỉ đưa ra các đề xuất, kiến nghị biện pháp giảm thiểu, còn trách nhiệm thực hiện thì sẽ tùy thuộc vào cá nhân, đơn vị quản lý liên quan, trong đó trách nhiệm điều phối chung thuộc về Tổ dân phố.

3.2.1. Biện pháp giảm thiểu nguồn tác động có liên quan đến chất thải

3.2.1.1. Giảm thiểu tác động đến môi trường không khí

** Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động xây dựng nhà ở của các hộ dân:*

- Dọn vệ sinh trên đường vận chuyển trong Khu dân cư nếu để làm rơi vãi nguyên vật liệu xây dựng;

- Thực hiện che phủ bạt khi thi công tầng cao trong những ngày thời tiết khô, có gió;

- Che đậy các bãi dựng nguyên vật liệu bằng bạt để tránh gió cuốn gây bụi và thu dọn sạch sẽ khu vực chứa ngay khi xây dựng xong.

** Đối với bụi cuốn, khí thải trên các tuyến đường nội bộ không do hoạt động xây dựng:*

- Kêu gọi người dân tích cực tham gia công tác vệ sinh đường phố, ít nhất là khu vực đường ngay trước mặt nhà mỗi người;

- Tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường đối với người dân, không để đất, cát rơi vãi lòng lề đường, các phương tiện cá nhân, nhất là xe ô tô phải rửa sạch đảm bảo không để đất dính bám rơi vãi lòng đường; với ô tô phải được đăng kiểm định kỳ theo đúng quy định.

** Đối với khí, mùi hôi phát sinh từ các cống thoát nước, thùng rác, khu trung chuyển rác*

- Toàn Khu dân cư hợp đồng và thống nhất giờ thu gom rác với đơn vị thu gom hạn chế tối đa mùi hôi tác động đến môi trường sống, tránh thu gom rác vào ban ngày và không để tồn lưu rác qua ngày;

- Khuyến khích các hộ dân trang bị các thùng chứa rác có nắp đậy kín;

- Kịp thời thông báo với cơ quan chức năng xử lý trường hợp phát hiện sự có mùi hôi từ hệ thống cống thoát nước trong khu vực.

3.2.1.2. Giảm thiểu tác động do nước thải, nước mưa chảy tràn và nước tưới cây

** Đối với nước mưa chảy tràn và nước thải sinh hoạt*

Hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn và nước thải của Dự án theo thiết kế đảm bảo thu gom và thoát toàn bộ nước mưa chảy tràn khu vực Dự án ra các mương nước hiện trạng

Nước thải sinh hoạt trước mắt được xử lý bằng bể tự hoại, sau này khi khu vực có hệ thống thu gom sẽ được đầu nối để xử lý tập trung.

- Hạn chế đổ đất, cát, chất thải rắn xâm nhập đường ống thoát nước mưa để tránh tắc đường ống; bảo vệ song chắn rác và tiến hành quét dọn trường hợp song chắn rác bị rác bịt kín;

- Có ý thức tiết kiệm nước trong sinh hoạt để giảm thiểu khối lượng nước thải.

** Đối với nước thải xây dựng của các hộ dân*

Tổ dân phố và bản thân các hộ dân sống lân cận các ngôi nhà đang xây có trách nhiệm giám sát không để đơn vị thi công thải bừa bãi nước thải xây dựng ra môi trường.

3.2.1.3. Giảm thiểu tác động do chất thải rắn

** Đối với rác thải sinh hoạt:*

- Rác thải sinh hoạt được thu gom vào các giỏ rác tại gia đình, đến giờ thu gom (theo hợp đồng cụ thể với đơn vị thu gom) các hộ gia đình đem giỏ rác để ở trước cửa nhà hay bên lề đường hay trong thùng rác cố định (nếu có) để tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân vệ sinh thu gom rác về bãi tập kết;

+ Các điểm tập kết rác sẽ được tổ dân phố và đơn vị thu gom xem xét và bố trí phù hợp khi Dự án đi vào vận hành;

+ Mỗi hộ gia đình khi đầu tư xây dựng trên khu đất Dự án có trách nhiệm đóng lệ phí rác thải theo định kỳ cho đơn vị thu gom rác là đơn vị thu gom;

+ Bố trí các thùng chứa rác (loại 150 lít) tại các khu vực công cộng như công viên, trên các trục đường nội bộ,... để thu gom rác từ các khu vực nói trên.

** Đối với chất thải rắn xây dựng:*

Tổ dân phố cùng người dân sống gần các ngôi nhà đang xây có trách nhiệm nhắc nhở, giám sát đơn vị thi công và chủ nhà không vứt rác thải bừa bãi ra môi trường xung quanh và tiến hành dọn dẹp sạch sẽ nguyên vật liệu xây dựng, rác thải liên quan đến hoạt động xây dựng nhà.

3.2.2. Giảm thiểu tác động từ các nguồn không liên quan đến chất thải

3.2.2.1. Giảm thiểu tác động của tiếng ồn

- Tuyên truyền ý thức giữ gìn an ninh, trật tự cho cư dân thông qua các cuộc họp dân phố, qua loa phát thanh công cộng, trong đó yêu cầu không bóp còi khi không cần thiết, không rú ga, tuân thủ tốc độ khi đi trong các tuyến đường nội bộ của Khu dân cư;

- Quy định giờ giấc giới hạn đối với việc mở loa đài trong các hoạt động vui chơi, hội hè, cưới hỏi có sử dụng loa công suất lớn ở khu vực công cộng;

- Quy định và giám sát thời gian phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng hay các xe tải hạng nặng khác không được hoạt động trong Khu dân cư; không được sử dụng máy xây dựng gây ồn lớn vào giờ nghỉ trưa, nghỉ tối của người dân;

- Thống nhất thời gian trong các cuộc họp dân phố và không sử dụng loa phát thanh công cộng để thông tin vào thời gian nghỉ ngơi của người dân.

3.2.2.2. Hạn chế tác động tiêu cực đến xã hội

- Chính quyền xã Đức Ninh nhanh chóng thành lập các tổ chức chính trị xã hội cấp tiểu khu, tổ dân phố để thay mặt phường quản lý mọi mặt đời sống xã hội của Khu dân cư;

- Các tổ chức chính trị, xã hội ở tiểu khu, tổ dân phố định kỳ họp để thống nhất, phổ biến, tuyên truyền các chính sách, quy định cụ thể liên quan đến an ninh trật tự, bảo vệ môi trường,... ở Khu dân cư;

- Phối hợp với đơn vị công an quản lý địa phương để tiến hành đăng ký hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng và đảm bảo an ninh trật tự cho Khu dân cư.

- Tuyên truyền ý thức chấp hành pháp luật, an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, không xâm phạm diện tích đất sản xuất của người dân địa phương.

3.3. Các biện pháp phòng ngừa và ứng cứu sự cố

3.3.1. Các biện pháp phòng, chống sự cố và rủi ro giai đoạn xây dựng

(1). *Giảm thiểu các rủi ro do bom mìn còn sót lại sau chiến tranh:*

- Tiến hành rà phá bom mìn còn sót lại sau chiến tranh trước khi tiến hành xây dựng Dự án;

- Thuê đơn vị có đủ năng lực chuyên môn và được cấp phép về rà phá bom mìn để thực hiện công việc này;

- Chỉ khi nào tiến hành xong công tác rà phá bom mìn mới được thi công đào, đắp và san lấp tạo mặt bằng.

(2). Đối với sự cố tai nạn lao động và tai nạn giao thông

Chủ dự án sẽ yêu cầu đơn vị thi công thực hiện:

- Bố trí các xe vận chuyển nguyên vật liệu vào khu vực xây dựng Dự án với mật độ hợp lý, không quá nhiều cùng một lúc để tránh gây ùn tắc giao thông; phân phối các xe vận chuyển lưu thông trên các tuyến đường khác nhau vào khu vực xây dựng để giảm mật độ xe;

- Không chở quá tải, quá khổ khi đi khu dân cư và cầu hiện trạng;

- Do mật độ lưu thông trên các tuyến đường ở thành phố Đồng Hới vào giờ cao điểm (từ 6h - 7h30; 11h - 13h và 16h30 - 17h30) là rất lớn nên Chủ đầu tư sẽ yêu cầu đơn vị thi công hạn chế vận chuyển trong các khung giờ trên nhằm đảm bảo an toàn giao thông;

- Thu dọn đất rơi vãi trên các tuyến đường giao thông để tránh sự phát sinh bụi trên đường ảnh hưởng đến an toàn giao thông;

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền cho lái xe ý thức chấp hành các quy định an toàn giao thông;

- Các phương tiện vận chuyển được đăng kiểm theo đúng định kỳ và thường xuyên được kiểm tra để tránh sự cố hư hỏng trong quá trình hoạt động;

- Chủ dự án sẽ yêu cầu đơn vị thi công tuân thủ và hướng dẫn thực hiện nghiêm ngặt các quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng được quy định tại TCVN 5308 - 91 từ khâu thiết kế đến khâu thi công, cũng như các điều kiện về an toàn trong thi công;

- Niêm yết nội quy an toàn xây dựng, giữ gìn vệ sinh môi trường trên công trường, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của cán bộ, công nhân;

- Cán bộ, công nhân được phổ biến kỹ thuật về nội quy an toàn lao động, vận hành thiết bị; các phương tiện máy móc thường xuyên phải được kiểm tra về độ an toàn trước khi đưa vào sử dụng;

- Hạn chế thi công vào những ngày mưa to, gió lớn;

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động, thiết bị bảo vệ cho công nhân thi công và có chế độ nghỉ ngơi hợp lý, nhất là vào những ngày nắng nóng.

(3). Đối với sự cố sạt lở đất

Chủ dự án sẽ yêu cầu đơn vị thi công thực hiện:

- Không thi công san gạt nền vào những ngày mưa;

- Thi công san gạt nền đến đâu thì lu lèn chặt đến đó; tạo mái taluy ở các vị trí ranh giới khu đất Dự án;

- Thường xuyên giám sát các lái xe đổ đất, cát thực hiện đổ đúng vị trí;

- Ưu tiên thi công hệ thống thoát nước tại các khu vực đã san nền để đảm bảo khả năng thoát nước hết cho khu vực khi có mưa.

(4). Đối với sự cố cháy nổ

Chủ dự án sẽ yêu cầu đơn vị thi công thực hiện:

- Kiểm tra mức độ an toàn của các máy móc, thiết bị trên công trường trước khi vận hành;

- Kiểm tra tất cả các thiết bị điện trước khi đóng điện để tránh chập, cháy và nghiêm cấm cán bộ, công nhân sử dụng lửa tại những khu vực có nguy cơ gây ra cháy nổ cao.

(5). Đối với sự cố do thời tiết

Thiết kế của Dự án đã tính đến cos ngập lụt lớn nhất của khu vực. Tuy nhiên, với sự biến đổi thất thường của thời tiết hoặc sự bất hợp lý trong thi công có thể gây ngập lụt cục bộ làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình. Do đó, một số biện pháp sau sẽ giúp giảm thiểu tác động do thời tiết:

- Đẩy nhanh tiến độ san nền trước mùa mưa;

- Tránh sự trượt lở đất lấp các cống thoát nước hiện có;

- Ưu tiên thi công đường bao quanh và mương thoát nước chạy dọc các trục đường để đảm bảo thu và thoát nước cho khu vực đồng thời hạn chế sự cuốn trôi đất và nguyên vật liệu thi công từ khu đất Dự án gây bồi lấp ruộng lúa, ao nuôi phía Đông, phía Nam khu đất;

- Xây dựng phương án di chuyển thiết bị, máy móc thi công và nguyên vật liệu xây dựng khi có sự bất thường về thời tiết gây ngập lụt khu vực ngoài khả năng tính toán của Dự án.

3.3.2. Các biện pháp phòng chống sự cố và rủi ro giai đoạn hoạt động

(1) Sự cố tai nạn giao thông:

- Tổ dân phố của Khu dân cư cùng người dân thực hiện giám sát không để phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu hay các xe tải hạng nặng khác chạy quá tốc độ, đi vào giờ cao điểm trên các tuyến đường trong Khu dân cư;

- Tuyên truyền ý thức chấp hành giao thông cho cư dân của Khu dân cư thông qua các cuộc họp tổ dân phố hay loa công cộng.

(2) Sự cố hỏa hoạn:

Phối hợp với Cảnh sát phòng cháy chữa cháy Quảng Bình xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy cho Khu dân cư, trang bị các thiết bị cứu hỏa, bố trí các họng nước hợp lý đúng thiết kế, thực hành các phương án phòng cháy, chữa cháy cho người dân trong từng khu nhà ở.

(3) Sự cố chập điện:

Sự cố đối với hệ thống điện công cộng chủ yếu liên quan đến vấn đề chất lượng thiết bị, chất lượng đầu nối và các vấn đề kỹ thuật khác trước khi đi vào vận hành. Do đó, Chủ đầu tư sẽ phối hợp cùng với đơn vị giám sát thực hiện giám sát và nghiệm thu đảm bảo thiết bị và hoạt động lắp đặt thiết bị được thực hiện theo đúng thiết kế được phê duyệt.

(4) Sự cố đối với hệ thống thoát nước thải:

- Sự cố tắc đường ống dẫn nước thải: Tuyên truyền cho các hộ dân khi đi vào hoạt động không nên cho các loại chất thải rắn có kích thước lớn thoát vào hệ thống thoát nước thải và đơn vị quản lý định kỳ nạo vét các hố ga để đảm bảo hệ thống thoát nước thải khu vực được hoạt động tốt.

- Đối với sự cố vỡ đường ống thoát nước thải: Để phòng chống và ứng cứu sự cố này, Chủ đầu tư sẽ thực hiện các biện pháp sau:

+ Giám sát đảm bảo đơn vị thi công lắp đặt, vận hành hệ thống nước thải theo đúng thiết kế đã phê duyệt, lựa chọn vật liệu làm đường ống thoát nước thải có độ

bền cao, chống chịu với thời tiết tốt để hạn chế rò rỉ, vỡ đường ống trong quá trình hoạt động.

+ Khi có sự cố vỡ đường ống xảy ra, tổ dân phố hoặc người dân sẽ báo cho cơ quan quản lý hệ thống thoát nước thải của thành phố Đồng Hới để tiến hành khắc phục sự cố.

(5) Sự cố do bão:

Khi có thông tin về bão sắp vào thì các tổ dân phố lập đội ứng phó sự cố để thường xuyên nắm bắt thông tin sự cố nhằm kịp thời báo cho cơ quan quản lý các công trình hạ tầng kỹ thuật của Khu dân cư; đồng thời thông tin trên loa phát thanh công cộng để cảnh báo và hướng dẫn người dân các biện pháp phòng chống bão trước khi bão vào.

(6) Sự cố ngập lụt:

Trước khi nghiệm thu, Chủ đầu tư cùng đơn vị giám sát có trách nhiệm giám sát đảm bảo hệ thống thoát nước được thi công theo đúng thiết kế đã được phê duyệt.

Trong quá trình vận hành, ngoài trách nhiệm của đơn vị quản lý hệ thống thoát nước mưa của thành phố thường xuyên kiểm tra, nạo vét đảm bảo khả năng thoát nước của hệ thống thì người dân ở Khu dân cư cũng có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, không để rác thải, đất đá hay bất cứ vật cản nào gây tắc các điểm thu nước của hệ thống thoát nước.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

1. Kết luận

- Báo cáo Đánh giá tác động môi trường của Dự án “Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miếu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới” đã cơ bản xác định đầy đủ các tác động đến môi trường từ các nguồn thải trong giai đoạn xây dựng cũng như dự báo tác động khi Dự án đi vào hoạt động. Hoạt động của Dự án chỉ ảnh hưởng nhỏ đến đời sống của người dân.

- Tất cả các tác động tiêu cực đến môi trường sẽ được kiểm soát chặt chẽ và khắc phục bằng các biện pháp quản lý, biện pháp kỹ thuật như đã đề xuất trong báo cáo. Các biện pháp được đề xuất đơn giản, phù hợp với điều kiện của Dự án và đặc điểm tự nhiên tại khu vực thực hiện Dự án, đảm bảo các nguồn thải được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành cho phép.

- Hoạt động của Dự án phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đồng Hới, góp phần vào sự phát triển kinh tế chung của tỉnh, tạo quỹ đất cho nhu cầu đất ở đang ngày càng tăng nhanh của thành phố, đóng góp vào nguồn thu ngân sách của tỉnh thông qua việc bán các lô đất.

- Chủ đầu tư cam kết sẽ thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2. Kiến nghị

Chủ đầu tư kính đề nghị các cơ quan ban ngành liên quan và chính quyền địa phương tạo điều kiện và phối hợp cùng với Chủ đầu tư nhằm thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường như đề xuất trong báo cáo, đảm bảo cho Dự án thực hiện theo đúng thiết kế, kế hoạch đã được phê duyệt và giảm thiểu đến mức thấp nhất các tác động đến môi trường và xã hội.

3. Cam kết

Để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường ngay từ khâu lập Dự án đến khi đi vào hoạt động và trong suốt quá trình hoạt động, Chủ đầu tư cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động tới môi trường, các quy chuẩn, tiêu chuẩn bắt buộc theo các quy định hiện hành Nhà nước, bao gồm:

- Thực hiện chương trình quản lý môi trường, chương trình giám sát môi trường như đã nêu trong Chương 5, bao gồm áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường mà công trình bắt buộc áp dụng; Thực hiện các cam kết với cộng đồng như đã nêu trong Chương 6 của Báo cáo ĐTM; Tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến các giai đoạn của Dự án, gồm:

+ Cam kết tất cả các nguồn thải phát sinh trong hoạt động xây dựng của Dự án (nước thải, khí thải, chất thải xây dựng,...) đều được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường Việt Nam hiện hành cho phép.

+ Cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

+ Bồi thường và thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố, rủi ro môi trường trong suốt quá trình thực hiện Dự án;

+ Bồi thường và thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố trong trường hợp để hoạt động xây dựng gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất ở khu vực lân cận;

+ Thực hiện chế độ thông tin theo đúng quy định trong Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 2 năm 2022 của Bộ tài nguyên và Môi trường./.

PHỤ LỤC

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **28** /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày **29** tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công
sử dụng nguồn ngân sách tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Xét Tờ trình số 2335/TTr-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết
điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh; sau
khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của
các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư 08 dự án đầu tư công sử dụng nguồn
ngân sách tỉnh, gồm:

1. Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miếu, xã Đức
Ninh, thành phố Đồng Hới. *(Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục I kèm theo)*

2. Dự án Phát triển quỹ đất tại khu dân cư đồng Cồn Trót tổ dân phố Chính
Trực, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn. *(Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục II
kèm theo)*

3. Dự án Hạ tầng kỹ thuật phát triển quỹ đất ở mới thôn Đức Phong, xã
Đức Ninh, thành phố Đồng Hới. *(Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục III kèm theo)*

4. Dự án Tạo quỹ đất cụm dân cư TDP 3 Phường Nam Lý, thành phố Đồng
Hới. *(Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục IV kèm theo)*

5. Dự án Tạo quỹ đất Khu dân cư phía Tây Bắc đường Phan Bá Vành, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới. (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục V kèm theo)

6. Dự án Đường tránh lũ Nguyệt Áng - Trường Dục, huyện Quảng Ninh.

(Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VI kèm theo)

7. Dự án Sửa chữa, nâng cấp đường từ thôn Bắc Hòa, xã Ngư Thủy Bắc đi xã Ngư Thủy Trung, huyện Lệ Thủy. (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VII kèm theo)

8. Dự án Đường giao thông liên thôn tuyến thôn Trầm Mé đi thôn Na xã Sơn Trạch. (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VIII kèm theo)

Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2020 của HĐND tỉnh; các Quyết định số: 2794/QĐ-UBND ngày 04 tháng 08 năm 2017, 3320/QĐ-UBND ngày 21 tháng 09 năm 2017, 3710/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2017, 3587/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2017, 2939/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2018, 3120/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2019, 898/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2019, 4176/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban dân nhân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giải quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

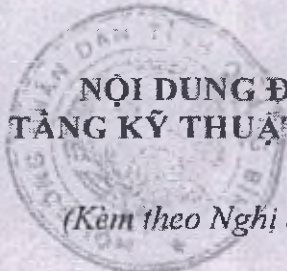
Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2021, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.



Trần Hải Châu



PHỤ LỤC I
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC
NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND/29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miếu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.
2. **Chủ đầu tư:** UBND thành phố Đồng Hới.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp quy hoạch chung của thành phố Đồng Hới; đáp ứng nhu cầu nhà ở, tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch.
4. **Quy mô đầu tư:** Tổng diện tích đất thực hiện dự án 2,9ha, gồm các hạng mục chủ yếu sau: San nền: Lu lèn đạt độ chặt $K \geq 0,85$; Giao thông (Kết cấu mặt đường láng nhựa). Bó vỉa BTXM, vỉa hè đắp đất cấp phối; Thoát nước: Bố trí theo quy hoạch, đảm bảo khả năng thoát nước lưu vực và đầu nổi phù hợp hạ tầng xung quanh; Cấp nước; Cấp điện: Bố trí hệ thống cấp điện theo quy hoạch.
5. **Tổng mức đầu tư:** 17.000 triệu đồng (*Mười bảy tỷ đồng*).
6. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn tạm ứng Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất Dự án.
7. **Thời gian thực hiện:** 2017 - 2018.
8. **Địa điểm đầu tư:** Xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật với diện tích thực hiện dự án khoảng 4,7ha, gồm: San nền; giao thông (Mặt đường thảm bê tông nhựa); cấp điện chiếu sáng, điện sinh hoạt; cấp nước sinh hoạt và PCCC; thoát nước mưa; thoát nước thải; cây xanh và một số hạng mục khác đảm bảo phù hợp quy hoạch chi tiết dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 30/5/2019.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 47.000 triệu đồng (*Bốn mươi bảy tỷ đồng*).

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2021 - 2023.

PHỤ LỤC II
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TẠI KHU DÂN CƯ ĐỒNG CÒN TRÓT TỔ DÂN
PHỐ CHÍNH TRỰC PHƯỜNG QUẢNG LONG THỊ XÃ BA ĐỒN

(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND 29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Phát triển quỹ đất tại khu dân cư đồng Cồn Trót tổ dân phố Chính Trực, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn.
2. **Chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.
3. **Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ nhằm tạo thành một khu dân cư đô thị tập trung, hoàn chỉnh. Góp phần hạn chế tình trạng lấn chiếm đất đai và sử dụng đất kém hiệu quả, đáp ứng nhu cầu đất ở cho người dân đồng thời tăng nguồn thu cho ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất.
4. **Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật với diện tích khoảng 4,89ha, gồm: hệ thống đường giao thông; san nền; cấp điện; cấp nước; thoát nước mưa; thoát nước thải; kè bảo vệ đảm bảo phù hợp quy hoạch chi tiết được phê duyệt.
5. **Tổng mức đầu tư:** 43.307 triệu đồng (*Bốn mươi ba tỷ, ba trăm lẻ bảy triệu đồng*).
6. **Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện)
7. **Thời gian thực hiện:** 2020 - 2022.
8. **Địa điểm đầu tư:** Phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Bổ sung quy mô đầu tư

Bổ sung tuyến đường kết nối dự án với trục đường Lê Lợi nằm ngoài phạm vi dự án với diện tích khoảng 0,3ha gồm các hạng mục công việc: Đường giao thông với chiều dài khoảng 200m, bề rộng nền đường $B_n = 19,5m$, hệ thống thoát nước mưa, 01 công bán BTCT có kích thước khoảng $2x(3,5x2,5)m$ và các hạng mục phụ trợ khác đảm bảo quy hoạch chi tiết được duyệt.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 59.807 triệu đồng (*Năm mươi chín tỷ tám trăm lẻ bảy triệu đồng*).

PHỤ LỤC III

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: HẠ TẦNG KỸ THUẬT PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT Ở MỚI THÔN ĐỨC PHONG, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND 29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

- Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật phát triển khu đất ở mới thôn Đức Phong, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.
- Chủ đầu tư:** UBND thành phố Đồng Hới.
- Mục tiêu đầu tư:** Cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp quy hoạch; đáp ứng nhu cầu nhà ở, giảm mật độ dân cư khu vực trung tâm; tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch.
- Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật gồm: giao thông (kết cấu mặt đường cấp cao A2), san nền, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cây xanh phù hợp với quy hoạch chi tiết được phê duyệt tại Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của UBND tỉnh. Diện tích sử dụng đất 2,427ha.
- Tổng mức đầu tư:** 17.208 triệu đồng (*Mười bảy tỷ hai trăm lẻ tám triệu đồng*).
- Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn tạm ứng Quỹ Phát triển tỉnh và nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất Dự án.
- Thời gian thực hiện:** 2019 - 2021.
- Địa điểm đầu tư:** Xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Bổ sung quy mô đầu tư:

Bổ sung quy mô đầu tư, gồm các hạng mục: Hồ điều hòa; Trồng cây xanh vỉa hè; Hệ thống điện chiếu sáng và một số hạng mục phụ trợ khác đảm bảo phù hợp với quy hoạch chi tiết được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 23/3/2018.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 26.380 triệu đồng (*Hai mươi sáu tỷ ba trăm tám mươi triệu đồng*).

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Hoàn thành năm 2023.

PHỤ LỤC IV

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TẠO QUỸ ĐẤT CỤM DÂN CƯ TDP 3 PHƯỜNG NAM LÝ, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND 29 /10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. **Tên dự án:** Tạo quỹ đất cụm dân cư tổ dân phố 3, phường Nam Lý thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. **Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. **Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư Dự án Tạo quỹ đất cụm dân cư Tổ dân phố 3, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới nhằm tạo quỹ đất đáp ứng nhu cầu nhân dân, hình thành khu dân cư tập trung mới, góp phần từng bước hoàn thiện đô thị thành phố, giảm mật độ dân cư khu vực trung tâm, góp phần thúc đẩy phát triển KTXH địa phương.

4. **Quy mô đầu tư:** Diện tích sử dụng đất 1,2 ha, gồm các hạng mục: San nền: Không chế cao độ thấp hơn nền đường; Giao thông: Xây dựng hệ thống đường giao thông với Kết cấu mặt đường cấp cao A2; Thoát nước mưa bằng hệ thống ống cống bê tông ly tâm trên các gôỉ đỡ, đảm bảo khả năng thoát nước lưu vực và đầu nối phù hợp với hạ tầng xung quanh; Cấp nước: Bố trí các đường ống cấp nước đầu nối với với đường ống cấp nước hiện có về các hộ dân bằng ống PVC theo quy hoạch, đảm bảo cấp nước cho khu vực; Cấp điện: Bố trí hệ thống cáp điện đầu nối với đường dây hạ thế hiện có theo quy hoạch.

5. **Tổng mức đầu tư:** 3.000 triệu đồng (Ba tỷ đồng).

6. **Cơ cấu nguồn vốn:** Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của Dự án và ứng trước từ Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện.

7. **Thời gian thực hiện:** 2017 - 2018.

8. **Địa điểm đầu tư:** phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư:

Đầu tư dự án với diện tích 1,2ha, gồm các hạng mục chủ yếu sau: San nền; Giao thông; Thoát nước mưa; Thoát nước thải; Cấp nước; Cấp điện sinh hoạt; Cấp điện chiếu sáng; Cây xanh, vỉa hè và một số hạng mục phụ trợ khác đảm bảo phù hợp với quy hoạch chi tiết phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 482/QĐ-UBND ngày 24/2/2020.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 7.500 triệu đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng).

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2021 - 2023.

PHỤ LỤC V

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TẠO QUỸ ĐẤT KHU DÂN CƯ PHÍA TÂY BẮC ĐƯỜNG PHAN BÁ VÀNH, PHƯỜNG BẮC NGHĨA, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND 29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

- Tên dự án:** Tạo quỹ đất Khu dân cư phía Tây Bắc đường Phan Bá Vành, phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới.
- Chủ đầu tư:** Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Mục tiêu đầu tư:** Tạo quỹ đất để hình thành khu dân cư mới, đáp ứng tốt nhu cầu đất ở, nhà ở của người dân trên địa bàn, tăng nguồn thu ngân sách tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội khu vực.
- Quy mô đầu tư:** Diện tích sử dụng đất khoảng 3,9ha. Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm các hạng mục: san nền, hệ thống đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, thoát nước thải và các hạng mục cần thiết khác.
- Tổng mức đầu tư:** 27.000 triệu đồng (Hai mươi bảy tỷ đồng).
- Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện).
- Thời gian thực hiện:** 2020 - 2022.
- Địa điểm đầu tư:** phường Bắc Nghĩa, thành phố Đồng Hới.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô đầu tư:

Diện tích sử dụng đất khoảng 3,9ha. Đầu tư xây dựng dự án phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt, gồm các hạng mục: san nền, hệ thống giao thông (bao gồm nâng cấp tuyến đường dân sinh hiện có nối từ dự án đến đường Đặng Trần Côn); cấp điện sinh hoạt; cấp điện chiếu sáng; cấp nước; thoát nước mưa, thoát nước thải; Trồng cây xanh vỉa hè và một số hạng mục phụ trợ khác.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 32.526 triệu đồng (Ba mươi hai tỷ năm trăm hai mươi sáu triệu đồng).

PHỤ LỤC VI
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
ĐƯỜNG TRÁNH LŨ NGUYỆT ÁNG – TRƯỜNG DỤC, HUYỆN QUẢNG
NINH

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND 29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. Tên dự án: Đường tránh lũ Nguyệt Áng – Trường Dục, huyện Quảng Ninh.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Quảng Ninh.

3. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa bão.

4. Quy mô đầu tư: Toàn bộ tuyến đường có chiều dài L=2,7km. Bề rộng nền đường 6,5m; bề rộng mặt đường 3,5m bằng BTXM M300#, dày 18cm; bề rộng lề đường 2x0,75m; độ dốc ngang mặt đường 2%; độ dốc ngang lề đường 5%; mái taluy: taluy đào (1:2,0), taluy đắp (1:1,5).

5. Tổng mức đầu tư: 8.500 triệu đồng *(Tám tỷ năm trăm triệu đồng)*

6. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh: 5.100 triệu đồng;

- Ngân sách huyện và các nguồn hợp pháp khác: 3.400 triệu đồng.

7. Thời gian thực hiện: 2018-2020.

8. Địa điểm đầu tư: Huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: 2018-2021.

PHỤ LỤC VII
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
SỬA CHỮA, NÂNG CẤP ĐƯỜNG TỪ THÔN BẮC HÒA, XÃ NGƯ THỦY
BẮC ĐI XÃ NGƯ THỦY TRUNG, HUYỆN LỆ THỦY

(Kèm theo Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND 29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. Tên dự án: Sửa chữa, nâng cấp đường từ thôn Bắc Hòa, xã Ngư Thủy Bắc đi xã Ngư Thủy Trung, huyện Lệ Thủy

2. Chủ đầu tư: UBND xã Ngư Thủy Bắc.

3. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường nhằm phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

4. Quy mô đầu tư: Sửa chữa, nâng cấp nền, mặt đường và thiết kế hệ thống thoát nước trên tuyến.

- Điểm đầu tuyến giao với mép đường nhựa cũ, điểm cuối tuyến giao với đường bê tông cũ với chiều dài tuyến dự kiến $L=3.600m$.

- Trắc ngang: Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn GTNT loại A:

+ Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 6,0m$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 3,5m$.

+ Bề rộng lề đất: $B_{lề} = 2 \times 1,5m = 3,0m$.

+ Kết cấu mặt đường: Cấp cao A2 (mặt đường láng nhựa).

- Công trình thoát nước địa hình: Thiết kế theo tiêu chuẩn và phù hợp thực tế.

- Công trình phòng hộ: Hệ thống an toàn giao thông gồm biển báo bố trí theo quy chuẩn QCVN 41:2012/BGTVT.

- Vuốt nổi đường dân sinh: thiết kế phù hợp, đảm bảo giao thông

5. Tổng mức đầu tư: 10.000 triệu đồng (Mười tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh: 6.000 triệu đồng;

- Ngân sách xã Ngư Thủy Bắc: 4.000 triệu đồng;

7. Địa điểm đầu tư: Xã Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

8. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2019 - 2021.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:

- Quy mô đầu tư điều chỉnh: Sửa chữa, nâng cấp nền, mặt đường và thiết kế hệ thống thoát nước trên tuyến với chiều dài tuyến khoảng $L=4.800m$.

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án:

- Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 13.000 triệu đồng (Mười ba tỷ đồng)

3. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:

- Cơ cấu nguồn vốn điều chỉnh:

+ Ngân sách tỉnh: 6.000 triệu đồng;

+ Ngân sách xã Ngư Thủy Bắc: 7.000 triệu đồng.

4. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: 2019 - 2022.

PHỤ LỤC VIII
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:
ĐƯỜNG GIAO THÔNG LIÊN THÔN TUYẾN THÔN TRẦM MÉ ĐI THÔN
NA XÃ SƠN TRẠCH

(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND/29/10/2021 của HĐND tỉnh)

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:

1. Tên dự án: Đường giao thông liên thôn tuyến thôn Trầm Mé đi thôn Na xã Sơn Trạch
2. Chủ đầu tư: UBND huyện Bố Trạch.
3. Mục tiêu đầu tư: Nhằm phục vụ việc đi lại của nhân dân trên địa bàn, góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, cứu hộ cứu nạn trong mùa mưa lũ, kết nối giao thương buôn bán, tạo điều kiện phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ thương mại, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của xã.
4. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường nói trên với tổng chiều dài khoảng 3,8km; Mặt đường BTXM; Bề rộng nền $B_n=4,5m$; Bề rộng mặt $B_m=3,5m$; Bề rộng lề $B_l=2 \times 0,5m$; bố trí hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành.
5. Tổng mức đầu tư: 10.000 triệu đồng (Mười tỷ đồng).
6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công thuộc Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện Bố Trạch và vốn hợp pháp khác.
7. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2020 - 2022.
8. Địa điểm đầu tư: xã Sơn Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:

1. Điều chỉnh Quy mô đầu tư:

- Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 5km; Kết cấu mặt đường BTXM, một số đoạn mặt đường cấp phối đồi hoặc cấp phối đá dăm; Bề rộng nền: $B_{nền}=4,5m$; Bề rộng mặt: $B_{mặt}=3,5m$; Bề rộng lề: $2 \times 0,5m$; bố trí hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông theo quy định.

2. Điều chỉnh Địa điểm đầu tư:

- Địa điểm đầu tư điều chỉnh: Thị trấn Phong Nha và xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân công, phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Đồng Hới và vùng phụ cận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 3724/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

Xét Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2019 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thẩm định phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 1631/BC-SXD ngày 21/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỷ lệ 1/500, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch.

Khu vực lập quy hoạch chi tiết thuộc xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, có ranh giới được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng;

- Phía Đông giáp ruộng lúa;
- Phía Nam giáp khu dân cư hiện trạng;
- Phía Tây giáp khu dân cư hiện trạng.

2. Quy mô đất đai: Khu vực lập quy hoạch chi tiết có diện tích 51.000m².

3. Tính chất của khu vực lập quy hoạch: Khu vực lập quy hoạch hiện trạng chủ yếu là đất trồng lúa và đã được định hướng quy hoạch là đất xây dựng khu dân cư mới.

4. Quy mô dân số: Dự kiến dân số trong khu vực quy hoạch khoảng 600 người.

5. Quy hoạch sử dụng đất.

Khu vực lập quy hoạch bố trí các khu chức năng gồm: Các khu đất ở mới dạng chia lô nhà ở liền kề; đất ở cũ; đất nhà văn hóa; đất công viên cây xanh; đường giao thông kết hợp bãi đậu xe và đất hạ tầng kỹ thuật khác.

Bảng tổng hợp sử dụng đất

TT	Ký hiệu	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)	MĐXD Tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Tỷ lệ (%)
1	OM	Đất ở mới	23.298,7	60	5	45,7
2	OC	Đất ở cũ	4.454,0	80	5	8.6
3	NVH	Đất nhà văn hóa	2.078,0	40	3	4.0
4	CV-CX	Đất công viên cây xanh	1.535,0			3.0
5	R3	Đất hành lang kỹ thuật	1.068,0			2.1
6	GT	Đất giao thông kết hợp bãi đỗ xe	18.566,3			36.4
7	Tổng cộng		51.000,0			100,0

6. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan.

- Trên các khu đất ở mới được phép xây dựng công trình nhà ở với tầng cao tối đa 5 tầng, mật độ xây dựng tối đa 60%.

- Trên các khu đất ở cũ được phép xây dựng công trình nhà ở với tầng cao tối đa 5 tầng, mật độ xây dựng tối đa 80%.

- Trên khu đất nhà văn hóa được phép xây dựng công trình nhà văn hóa với tầng cao tối đa 3 tầng, mật độ xây dựng tối đa 40%

- Trên khu đất công viên cây xanh tổ chức trồng nhiều cây xanh, vườn hoa, tiểu cảnh, đường dạo nhằm tạo không gian sinh hoạt chung kết nối cộng đồng.

- Tổ chức trồng cây xanh trên vỉa hè các tuyến đường, cây xanh trong các khu đất bãi đậu xe kết hợp cây xanh trong các lô đất để tạo cảnh quan đồng thời để cải thiện điều kiện khí hậu.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

7.1. Quy hoạch giao thông:

- Quy hoạch tuyến đường ở ranh giới phía Đông Nam rộng 13m (mặt đường rộng 7m, vỉa hè 2x3m);

- Quy hoạch các tuyến đường nội bộ còn lại có chiều rộng từ 7,5m (mặt đường rộng 4,5m, vỉa hè 2x1,5m) đến 10,5m (mặt đường rộng 5,5m, vỉa hè 2x2,5m) để kết nối các khu chức năng trong khu vực quy hoạch.

7.2. Quy hoạch san nền:

- Khu vực quy hoạch được san đắp trên toàn bộ diện tích, cao độ san nền tối thiểu là +1,70m, tối đa là +1,98m; các khu vực tiếp giáp với khu dân cư hiện hữu được xử lý vượt nổi. Cao độ san nền trong các khu đất được khống chế tương đương cao độ mép hè đường giao thông. Độ dốc san nền tối thiểu là 0,4%.

- Hướng san nền trong các khu đất chủ yếu thấp dần từ Tây sang Đông.

7.3. Quy hoạch thoát nước mưa:

- Nước mưa của khu vực quy hoạch thoát theo nguyên tắc tự chảy, được thu gom qua hệ thống mương, giếng thu, hố ga và theo các tuyến công bố trí dọc theo vỉa hè các tuyến đường giao thông. Toàn bộ nước mưa của khu vực quy hoạch được thu gom và thoát về hệ thống mương rộng 1,2m ở phía Đông Nam tuyến đường rộng 13m và thoát ra công thoát nước D1500 qua đường 36m.

- Quy hoạch các tuyến mương hở rộng từ 0,4 đến 1,2m tiếp giáp với hàng rào của khu dân cư hiện hữu để thu gom toàn bộ nước mưa trong khu dân cư hiện hữu dẫn ra hệ thống thoát nước mưa chung.

- Hệ thống công thoát nước mưa dùng loại công tròn BTCT đúc sẵn đường kính từ D400 đến D600 và hệ thống công hộp BTCT 0,6m đến 0,8m.

- Hệ thống hố ga thu nước trên cùng một tuyến đường bố trí cách nhau từ 30-40m.

7.4. Quy hoạch cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho khu quy hoạch được đấu nối từ đường dây 22KV cấp cho trạm biến áp Đức Hoa 160KV nằm trên vỉa hè đường bê tông ở phía Bắc của dự án.

- Từ điểm đấu nối xây dựng tuyến đường dây 22kV được bố trí đi trên cột bê tông li tâm dọc theo vỉa hè các tuyến đường giao thông cấp đến trạm biến áp 22/0,4KV có công suất 320KVA bố trí tại khu đất cây xanh để cấp điện cho khu vực quy hoạch.

- Từ các trạm biến áp, bố trí hệ thống đường dây hạ thế 0,4KV được bố trí đi trên cột bê tông li tâm dọc theo vỉa hè các đường giao thông để cấp điện đến các công trình và cấp điện chiếu sáng.

7.5. Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước cấp cho khu vực quy hoạch được đấu nối từ đường ống D100 hiện có ở ranh giới phía Bắc của dự án. Đấu nối tại 02 điểm và quy hoạch đường ống cấp nước chính có đường kính D100 đi dọc theo vỉa hè các tuyến đường bao quanh khu vực quy hoạch theo dạng mạng vòng đảm bảo cấp nước liên tục và an toàn cho khu vực quy hoạch.

- Từ các tuyến ống chính, bố trí các tuyến ống nhánh có đường kính D50 dọc theo vỉa hè các tuyến đường và hành lang kỹ thuật giữa các dãy nhà ở cấp nước đến các công trình và nhà ở.

- Các họng cứu hỏa bố trí trên đường ống cấp nước D100 tại vỉa hè các nút giao thông (ngã ba, ngã tư) để thuận tiện cho xe cứu hỏa lấy nước chữa cháy. Khoảng cách giữa các họng cứu hỏa trên mạng lưới $\leq 150m$.

7.6. Quy hoạch thông tin liên lạc:

- Hệ thống cáp thông tin cấp cho khu vực quy hoạch đầu nối từ được đầu nối từ hệ thống cáp thông tin liên lạc hiện có ở ranh giới phía Bắc của dự án.

- Các tuyến cáp thông tin được bố trí đi trên cột bê tông li tâm dọc theo vỉa hè các đường giao thông để cấp đến các công trình.

7.7. Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Nước thải từ các công trình được xử lý qua hệ thống bể tự hoại đạt yêu cầu sơ bộ, sau đó thoát vào các tuyến cống D250 xây dựng dọc theo hành lang kỹ thuật giữa các dãy nhà ở và thoát ra tuyến cống chính D315 được xây dựng dọc theo vỉa các tuyến đường, sau đó được dẫn đến đường ống thoát nước thải trên tuyến đường Nguyễn Đăng Giai.

- Chất thải rắn, rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom vào các thùng rác bố trí cho từng khu chức năng và từng cụm công trình sau đó được đưa ra điểm tập kết rác thải bên ngoài khu vực quy hoạch theo quy định, từ đó sẽ được xe cơ giới thu gom, vận chuyển về khu xử lý rác chung của thành phố Đồng Hới.

Điều 2. Giao UBND thành phố Đồng Hới tổ chức công bố, công khai đồ án quy hoạch để các tổ chức cá nhân biết, thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, Chủ tịch UBND xã Đức Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVXDCB.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 279/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Hạ tầng kỹ thuật
khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 3626/CH
ĐẾN Ngày: 27/8/2017
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Chuyển: P.T.C. Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Lưu hồ sơ số: Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 249/TTr-UBND ngày 09/6/2017 và Văn bản số 64/BC-UBND ngày 04/5/2017 của UBND thành phố Đồng Hới về việc thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và Báo cáo đề nghị thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định số 2094/KHĐT-TĐ và 2095/KHĐT-TĐ ngày 28/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới với nội dung như sau:

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

2. Chủ đầu tư: UBND thành phố Đồng Hới.

3. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp quy hoạch chung của thành phố Đồng Hới; đáp ứng nhu cầu nhà ở, tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch.

4. Quy mô đầu tư: Tổng diện tích đất thực hiện dự án 2,9ha, gồm các hạng mục chủ yếu sau:

- San nền: Lu lèn đạt độ chặt $K \geq 0,85$.

- Giao thông: Bề rộng nền đường từ 10,5 - 15,0m. Kết cấu mặt đường cấp cao A2 (mặt đường láng nhựa). Bó vỉa BTXM, vỉa hè đắp đất cấp phối.

- Thoát nước: Bố trí theo quy hoạch, đảm bảo khả năng thoát nước lưu vực và đầu nổi phù hợp hạ tầng xung quanh.

- Cấp nước: Bố trí các đường ống cấp nước, các họng cứu hỏa theo quy hoạch đảm bảo cấp nước cho khu vực.

- Cấp điện: Bố trí hệ thống cấp điện theo quy hoạch trên cơ sở thỏa thuận phương án cấp điện với Điện lực theo quy định. Trạm biến áp: dự kiến 01 trạm.

5. Tổng mức đầu tư: 17.000 triệu đồng.

(Mười bảy tỷ đồng)

6. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn tạm ứng Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh và nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất Dự án.

7. Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

8. Địa điểm đầu tư: Xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm căn cứ chủ trương đầu tư được phê duyệt, triển khai lập dự án đầu tư xây dựng công trình và thực hiện thủ tục trình thẩm định, phê duyệt dự án đảm bảo tuân thủ các nội dung đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư trong chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

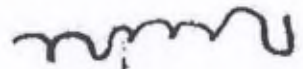
- Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện để chủ đầu tư thực hiện chủ trương nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới và Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

Kg: CT, các PCT UBND
P. QLĐT, TN - MT
BQLDABTKD, TTPTQĐ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Hoài

Số: 29/KQTN/2022

Ban hành lần: 01

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên khách hàng/ Customer : Công ty TNHH Môi trường và xây dựng Xanh
2. Địa điểm/ Address : Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miếu, xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới
3. Mã mẫu/ Sample code : KK302/07032022
4. Tên mẫu/ Name of sample : Không Khí
5. Số lượng/ Quantity : 03
6. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 07/03/2022
7. Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 16/03/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử nghiệm/ Test method	Kết quả thử nghiệm/ Result			QCVN 05: 2013/BTNMT
				K1	K2	K3	
1	Bụi lơ lửng	mg/m ³	TCVN 5067:1995	0,127	0,116	0,123	0,3
2	Độ ồn	dbA	TCVN 7878-2:2010	61,9	60,4	61,1	70 ⁽¹⁾
3	NO ₂	mg/m ³	TCVN 6137:2009	0,035	0,027	0,033	0,2
4	CO ^(*)	mg/m ³	QTPT/KK/CO/07	3,07	3,06	3,17	30
5	SO ₂ ^(*)	mg/m ³	TCVN 5971:1995	0,065	0,077	0,065	0,35

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu/Sampling location:

+ K1: Tại trung tâm dự án. Tọa độ X:1928775.3; Y: 564792.3;

+ K2: Tại khu vực tiếp giáp khu dân cư phía Bắc. Tọa độ X:1928825.2 Y:564734.6;

+ K3: Tại tuyến đường bê tông phía Nam dự án. Tọa độ X: 1928751.9 Y:564882.3.

- Quy chuẩn so sánh/Comparative standards:

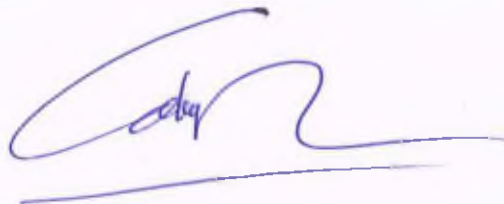
+ QCVN 05: 2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng không khí xung quanh (trung bình 1 giờ);

+ ⁽¹⁾QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn.

Quảng Bình, ngày 15 tháng 03 năm 2022

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Head of Laboratory



Trương Văn Dũng

GIÁM ĐỐC

Director



Trần Thị Ngọc Bé

- (-) Không quy định

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm

- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

- Thời gian lưu mẫu 7 ngày, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận Vimecerts và được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

- Không tự ý sao lục kết quả khi chưa có sự đồng ý của phòng thử nghiệm

Số: 30/KQTN/2022

Ban hành lần: 01

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

1. Tên khách hàng/ Customer : Công ty TNHH Môi trường và xây dựng Xanh
2. Địa điểm/ Address : Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu, xã
Đức Ninh, thành phố Đồng Hới
3. Mã mẫu/ Sample code : NM302/07032022
4. Tên mẫu/ Name of sample : Nước mặt
5. Số lượng/ Quantity : 03
6. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 07/03/2022
7. Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 16/03/2022

STT / No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị/ Unit	Phương pháp thử nghiệm/ Test method	Kết quả thử nghiệm/ Result	QCVN 08-MT:2015/BTNMT Cột B1
				NM	
1	pH	-	TCVN 6492:2011	6,97	5,5- 9
2	DO	mg/l	TCVN 7325:2016	6,65	≥ 4
3	COD	mg/l	SMEWW 5220C:2017	8,80	30
4	BOD ₅ (20 ⁰ C)	mg/l	TCVN 6001-1:2008	4,51	15
5	TSS ^(*)	mg/l	TCVN 6625:2000	18	50
6	Chì (Pb) ^(*)	mg/l	SMEWW 3113B:2017	0,008	0,05
7	Sắt (Fe)	mg/l	TCVN 6177:1996	<0,6	1,5

Ghi chú:

- Vị trí lấy mẫu/Sampling location:

+ NM: Nước mặt tại khu vực kênh mương trong khu vực dự án. Tọa độ X:1928720; Y:564822.2.

- Quy chuẩn so sánh/Comparative standards:

+ QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt.

Cột B₁- Dùng cho mục đích tưới tiêu, thủy lợi hoặc các mục đích sử dụng khác có yêu cầu chất lượng nước tương tự hoặc các mục đích sử dụng như loại B₂.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
Head of Laboratory

Quảng Bình, ngày 16 tháng 03 năm 2022
GIÁM ĐỐC
Director

Trương Văn Dũng

Trần Thị Ngọc Bé

- (-) Không quy định

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm

- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

- Thời gian lưu mẫu 7 ngày, quá thời hạn phòng thử nghiệm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

- Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận Vimecerts và được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

- Không tự ý sao lưu kết quả khi chưa có sự đồng ý của phòng thử nghiệm

QUỐC HỘI VIỆT NAM CHUNG NHẬN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

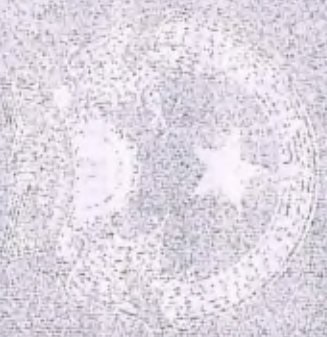
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

Số hiệu: VMICERTS 269

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CHỨNG NHẬN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRÁC MÔI TRƯỜNG

Số hiệu: VIMCERTS 263

(Cấp lần: 01)

Tên tổ chức: Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng.

Trụ sở chính: TDP 10, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Quyết định số: 5/14 /QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

Người đứng đầu tổ chức:

Họ và tên: Trần Thị Ngọc Bé

Chức vụ: Giám đốc

CCCD số: 044186000155 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24 tháng 5 năm 2016.

Thời hạn của Giấy chứng nhận: 03 năm

Từ ngày 28 tháng 02 năm 2020

Đến ngày 27 tháng 02 năm 2023

LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

I. QUAN TRÁC HIỆN TRƯỜNG

1. Nước:
- Nước mặt: Lấy mẫu: 01 thông số Đo tại hiện trường: 07 thông số
 - Nước thải: Lấy mẫu: 01 thông số Đo tại hiện trường: 03 thông số
 - Nước dưới đất: Lấy mẫu: 01 thông số Đo tại hiện trường: 07 thông số
 - Nước biển: Lấy mẫu: 01 thông số Đo tại hiện trường: 07 thông số
 - Nước mưa: Lấy mẫu: 01 thông số Đo tại hiện trường: 03 thông số

2. Khí:
- Không khí xung quanh: Lấy mẫu: 06 thông số Đo tại hiện trường: 06 thông số
 - 3. Đất: Lấy mẫu: 01 thông số
 - 4. Bùn: Lấy mẫu: 01 thông số
 - 5. Chất thải rắn: Lấy mẫu: 01 thông số

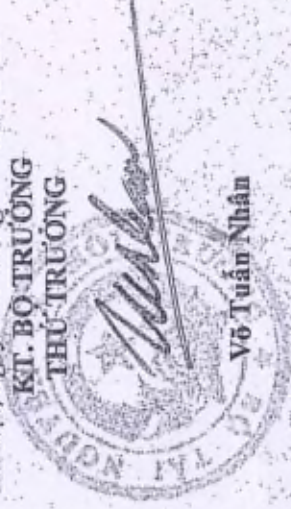
II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Nước:
- Nước mặt: 16 thông số
 - Nước thải: 13 thông số
 - Nước dưới đất: 16 thông số
 - Nước biển: 07 thông số
 - Nước mưa: 07 thông số
2. Khí:
- Không khí xung quanh: 04 thông số
3. Đất: 04 thông số

(Chi tiết phương pháp thử, giới hạn phát hiện của các thông số được chứng nhận kèm theo Quyết định số: 5/14/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

KI. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Võ Tuấn Nhân

Số: 514 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và mẫu giấy chứng nhận;

Căn cứ Hồ sơ khắc phục sau hợp thẩm định đánh giá cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường và Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng;

Căn cứ kết quả thẩm định, đánh giá của Tổng cục Môi trường về điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường đối với Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng theo quy định tại Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014, mã số VIMCERTS 263 (Giấy chứng nhận kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Thông tin chi tiết về lĩnh vực và phạm vi được chứng nhận tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng phải thực hiện đầy đủ quy định về chứng nhận theo Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ và các quy định hiện hành của pháp luật.

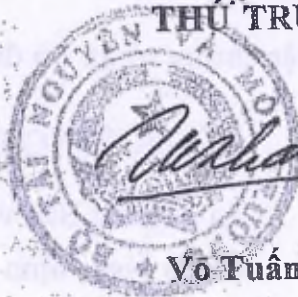
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực 03 năm kể từ ngày ký.

Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Chánh Văn phòng Bộ và Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Minh Hoàng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình;
- Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả;
- Lưu: VT, TCMT, QLCL(10)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐTXD & PTQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65/BQL

Đồng Hới, ngày 11 tháng 03 năm 2022

V/v lấy ý kiến tham vấn trong quá trình thực hiện Đánh giá tác động môi trường của dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã Đức Ninh;
- Ủy ban MTTQVN xã Đức Ninh.

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020, Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới đã thực hiện đánh giá tác động môi trường của dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới gửi đến quý cơ quan báo cáo Đánh giá tác động môi trường của dự án và rất mong nhận được ý kiến đóng góp Quý cơ quan về các nội dung: Vị trí thực hiện dự án đầu tư; tác động môi trường của dự án đầu tư; biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường; chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư.

Ý kiến tham vấn của quý cơ quan về các nội dung nêu trên xin gửi về Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản tham vấn để Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Sỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỨC NINH

Số: 493 /UBND

V/v ý kiến tham vấn về quá trình
thực hiện đánh giá tác động môi
trường của Dự án.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Ninh, ngày 31 tháng 08 năm 2022

Kính gửi: Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới

UBND xã Đức Ninh đã nhận được Văn bản số 65 /BQLDA ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới xin ý kiến tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường của dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới. Sau khi xem xét, UBND xã Đức Ninh có ý kiến như sau:

1. Về vị trí thực hiện dự án đầu tư: Địa điểm thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đức Ninh đến năm 2020 theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 của UBND thành phố Đồng Hới và đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 theo Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 28/12/2020.
2. Về các tác động đến môi trường của dự án đầu tư: Báo cáo đã trình bày đầy đủ và chi tiết các tác động có thể gây bất lợi đến môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội do quá trình triển khai dự án gây ra.
3. Về biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường: Các nội dung trình bày trong báo cáo có tính khả thi và phù hợp với điều kiện khu vực. Vì vậy, chúng tôi thống nhất với các nội dung đánh giá tác động môi trường, các biện pháp bảo vệ môi trường cũng như các cam kết của chủ dự án.
4. Về chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường: Báo cáo đã trình bày đầy đủ và đưa ra đầy đủ phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do quá trình triển khai dự án gây ra.
5. Về các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư: Chủ dự án cần lưu ý đến các vấn đề sau:
 - + Lưu ý đến vấn đề an ninh trật tự, tệ nạn xã hội, lưu trú của công nhân khi đến thi công công trình, tránh các xung đột giữa công nhân và nhân dân địa phương.
 - + Thực hiện tốt các quy định về an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu.
 - + Hoàn trả lại mặt bằng các khu vực tập kết vật nguyên trạng ban đầu sau khi dự án hoàn thành.
 - + Lưu ý đến vấn đề an toàn giao thông và an ninh trật tự trong quá trình hoạt động.

- Trong quá trình thi công: Nếu gây hư hại đường giao thông phải bồi thường, sửa chữa, đảm bảo giao thông.

Trên đây là ý kiến của UBND xã Đức Ninh yêu cầu chủ đầu tư xem xét, thực hiện theo quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Đ/CHỦ TỊCH



Đặng Trường Giang

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
XÃ ĐỨC NINH
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/KH-MTTQ-BTT

Đức Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2022

Về việc ý kiến tham vấn về quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường của Dự án.

Kính gửi: Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố Đồng Hới.

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Đức Ninh đã nhận được Văn bản số 65/BQLDA ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất thành phố Đồng Hới xin ý kiến tham vấn trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường của dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miệu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới. Sau khi xem xét Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có ý kiến như sau:

1. Về vị trí thực hiện dự án đầu tư: Địa điểm thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Đức Ninh đến năm 2020 theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 28/3/2012 của UBND thành phố Đồng Hới và đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 theo Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 28/12/2020.

2. Về các tác động đến môi trường của dự án đầu tư: Báo cáo đã trình bày đầy đủ và chi tiết các tác động có thể gây bất lợi đến môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội do quá trình triển khai dự án gây ra.

3. Về biện pháp giảm thiểu tác động xấu đến môi trường: Các nội dung trình bày trong báo cáo có tính khả thi và phù hợp với điều kiện khu vực. Vì vậy, chúng tôi thống nhất với các nội dung đánh giá tác động môi trường, các biện pháp bảo vệ môi trường cũng như các cam kết của chủ dự án.

4. Về chương trình quản lý và giám sát môi trường; phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường: Báo cáo đã trình bày đầy đủ và đưa ra đầy đủ phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do quá trình triển khai dự án gây ra.

5. Về các nội dung khác có liên quan đến dự án đầu tư: Chủ dự án cần lưu ý đến các vấn đề sau:

- Lưu ý đến vấn đề an ninh trật tự, tệ nạn xã hội, lưu trú của công nhân khi đến thi công công trình, tránh các xung đột giữa công nhân và nhân dân địa phương.

- Thực hiện tốt các quy định về an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu.

- Tiến hành đổ thải chất thải theo đúng vị trí đã được cơ quan chức năng chấp thuận.

- Đề nghị chủ đầu tư tuân theo các cam kết bảo vệ môi trường đã được trình bày trong Báo cáo.

- Trong quá trình thi công: Nếu gây hư hại đường giao thông phải bồi thường, sửa chữa, đảm bảo giao thông.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam Đức Ninh yêu cầu chủ đầu tư xem xét, thực hiện theo quy định của Pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Thọ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Họp tham vấn cộng đồng dân cư, cá nhân chịu tác động trực tiếp bởi dự án

Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở khu vực Đồng Bàu Miếu xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

Thời gian họp: Ngày 31 tháng 5 năm 2022.

Địa chỉ nơi họp: Trụ sở UBND xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới

1. Thành phần dự họp:

1.1. Đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án chủ trì cuộc họp và chỉ định người ghi biên bản cuộc họp.

Ông: Đặng Hồng Giang Chức vụ: ... PC UBND xã ...

1.2. Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.

Ông: Nguyễn Văn Sỹ Chức vụ: Trưởng ban

1.3. Thành phần dự họp:

Đại diện UBMTTQVN xã Đức Ninh và đại diện cộng đồng dân cư xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

(Có danh sách kèm theo)

2. Nội dung và diễn biến cuộc họp.

2.1. Người chủ trì cuộc họp thông báo lý do cuộc họp và giới thiệu thành phần dự họp.

Ông: Đặng Hồng Giang - PC UBND xã ... xã thông qua nội dung cuộc họp, đánh giá tóm tắt tác động môi trường và giới thiệu thành phần tham gia

2.2. Đại diện chủ dự án trình bày nội dung tham vấn:

Đại diện chủ đầu tư trình bày tóm tắt bản đánh giá tác động môi trường dự án với các nội dung sau: Các hạng mục đầu tư chính, những tác động chính đến môi trường khi tiến hành triển khai Dự án và những biện pháp giảm thiểu các tác động đó nhằm phòng tránh và giảm thiểu tác động xấu đến đời sống, sức khỏe của người dân và bảo vệ môi trường khu vực.

2.3. Ý kiến của cộng đồng dân cư với Chủ dự án, Ủy ban nhân dân cấp xã về các nội dung tham vấn.

- Ông Dương Trường Cường - PCT UBND xã: Nhất trí với việc triển khai Dự án và đồng ý với các nội dung được trình bày trong báo cáo Đánh giá tác động môi trường của Dự án, đồng thời kiến nghị chủ đầu tư phải chú trọng các biện pháp giảm thiểu đến hệ sinh thái khu vực dự án.

Các ý kiến khác:

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và an ninh địa phương trong quá trình thực hiện dự án, phải đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công công trình. Giữ gìn vệ sinh chung trong khu vực thực hiện dự án.

- Giữ mối liên hệ tốt với chính quyền địa phương và dân cư trong vùng để được thông báo và kết hợp giải quyết các vấn đề phát sinh, xung đột trong quá trình thực hiện Dự án.

- Có phương án để hạn chế ảnh hưởng đến chất lượng không khí xung quanh đoạn thực hiện dự án nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường xung quanh khu vực dự án.

- Đề nghị trong quá trình vận chuyển, chủ dự án phải có các biện pháp như che chắn, phun ẩm, tuân thủ đúng tốc độ,... để hạn chế bụi, tiếng ồn và sự cố giao thông ảnh hưởng đến người dân và giao thông trên tuyến. Thực hiện tu sửa tuyến đường vận chuyển bị hư hỏng do quá trình xây dựng dự án gây ra.

- Ưu tiên sử dụng lao động địa phương trong quá trình thi công và giai đoạn hoạt động của dự án.

- Lưu ý đến vấn đề an toàn giao thông và an ninh trật tự trong quá trình thi công cũng như khi dự án đi vào hoạt động.

- Thực hiện thu gom và xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án, đảm bảo đạt quy chuẩn hiện hành trước khi thoát ra môi trường.

- Trong quá trình hoạt động không để phát sinh bụi, mùi hôi gây ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân trong vùng.

- Chủ dự án cần phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và an ninh của địa phương trong quá trình thực hiện dự án.

* ý kiến Phó Đức Năm:
Chủ đầu tư phải có phương án bảo vệ môi trường cụ thể ngay quá trình thi công, nếu không làm bảo vệ phải đến lúc xảy ra thiệt hại xảy ra thì mới khắc phục các sự cố.

(mang sắt sắn lấy và các loài người chim)
- ý bên trên các loài chim: Đi ăn phải chú ý đến tuyến nước
tươi tiêu cho bà con sắn sắt.

+ Muốn lấy sữa chim vật liền phải đứng chờ,
thấy chim bay đến lấy sữa của chim thì lấy ngay.

+ Nếu nước ngọt chim sắn liền thấy chim bay lui
đi nhanh mỗi ngày.

+ Nếu thấy các loài chim sắn liền phải lấy chim chim
vật liền vào thì chim phải được quy định số; đứng
cạnh chim sắn các tuyến chim sắn sắn, và các loài
chim ở xung quanh gây sợ lên tài sản.

+ Xung quanh các chim phải được tưới nước thường
ngày, để chim phân phân vì các chim thì sắn.

- Các ý kiến khác đều đồng ý với việc triển khai Dự án và đồng ý với các nội dung được trình bày trong báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.



2.4. Đại diện chủ dự án tiếp thu, giải trình rõ các ý kiến của cộng đồng:

Ông Nguyễn Văn Sỹ: Tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của các đại biểu tham dự cuộc họp và cam kết nghiêm túc thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường nếu xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường theo đúng với các nội dung đã được trình bày trong báo cáo Đánh giá tác động môi trường.


3. Người chủ trì cuộc họp tổng hợp nội dung cuộc họp, kiến nghị của cộng đồng dân cư và tuyên bố kết thúc cuộc họp.

Ông: Dặng Trường Giang - PGT UBND xã kết luận và thông báo kết thúc cuộc họp.



Chủ trì

Chủ tịch UBND xã


Đặng Trường Giang

Đại diện Chủ dự án


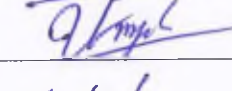
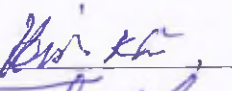

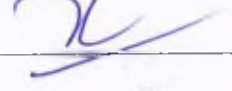
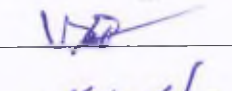
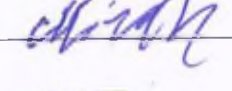
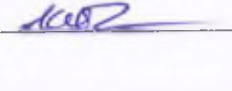


Nguyễn Văn Sỹ

Đại diện UBMTTQVN xã



Đặng Ngọc Thọ

Các đại biểu tham dự cuộc họp ký tên:

TT	Họ tên	Chức vụ	Chữ ký
1	Đặng Ngọc Thọ	CT MT TSVN xã	
2	Đặng Hồng Quân	KT HĐND xã	
3	Vân Thị Loan	CT phụ nữ xã	
4	Trần Lê Hữu	Thầy CA xã	
5	Vân Ninh Hưng	CT. HĐND xã	
6	Trần Mạnh Hoàng	Bí Đoàn xã	
7	Phan Chí Xương	CT. CC.B xã	
8	Đặng Thị Tuyết	quản đốc HX DV NT	
9	Đặng Văn Hưng	CT Thôn BS xã	
10	Trần Thị Huyền	CC. ĐC - XD xã	
11	Phan Đình Hiệp	CC. ĐC - XD xã	
12	Phan Thủy	Bí thôn ĐC HQT	
13	Phan Anh Tân	Thầy thôn ĐC HQT	
14	Hoàng Văn Ngân	Thầy ban CT MT thôn ĐC	
15	Đặng Văn Điền	DV xã dân ĐC HQT	
16	Đặng Văn Nghĩa	" "	
17	Đặng Văn Tân	" "	
18	Hoàng Thị Hiệp	" "	
19	Phan Văn Việt	" "	
20	Đặng Quang Chức	" "	
21	Hoàng Hiệp Minh	" "	
22		" "	

23	Đặng Thị Do	Đặng Văn MT Phan NEM	
24	Đặng Thị Nguyệt	Thầy Văn D. NEM	
25	Đặng Văn Chiến	ĐD Hồ Văn LEM	eliten
26	Đặng Văn Khảm	" "	
27	Đặng Văn Nguyệt	" "	
28	Mai Văn Hùng	" "	
29	Đặng Ngọc Văn	" "	
30	Đặng Văn Minh	" "	
31	Đặng Xuân Diên		
32			
33			
34			
35			
36			
37			
38			
39			
40			

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐÔNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐƯỜNG GIAO THÔNG - TỶ LỆ 1/500



TỶ LỆ CHÍCH:

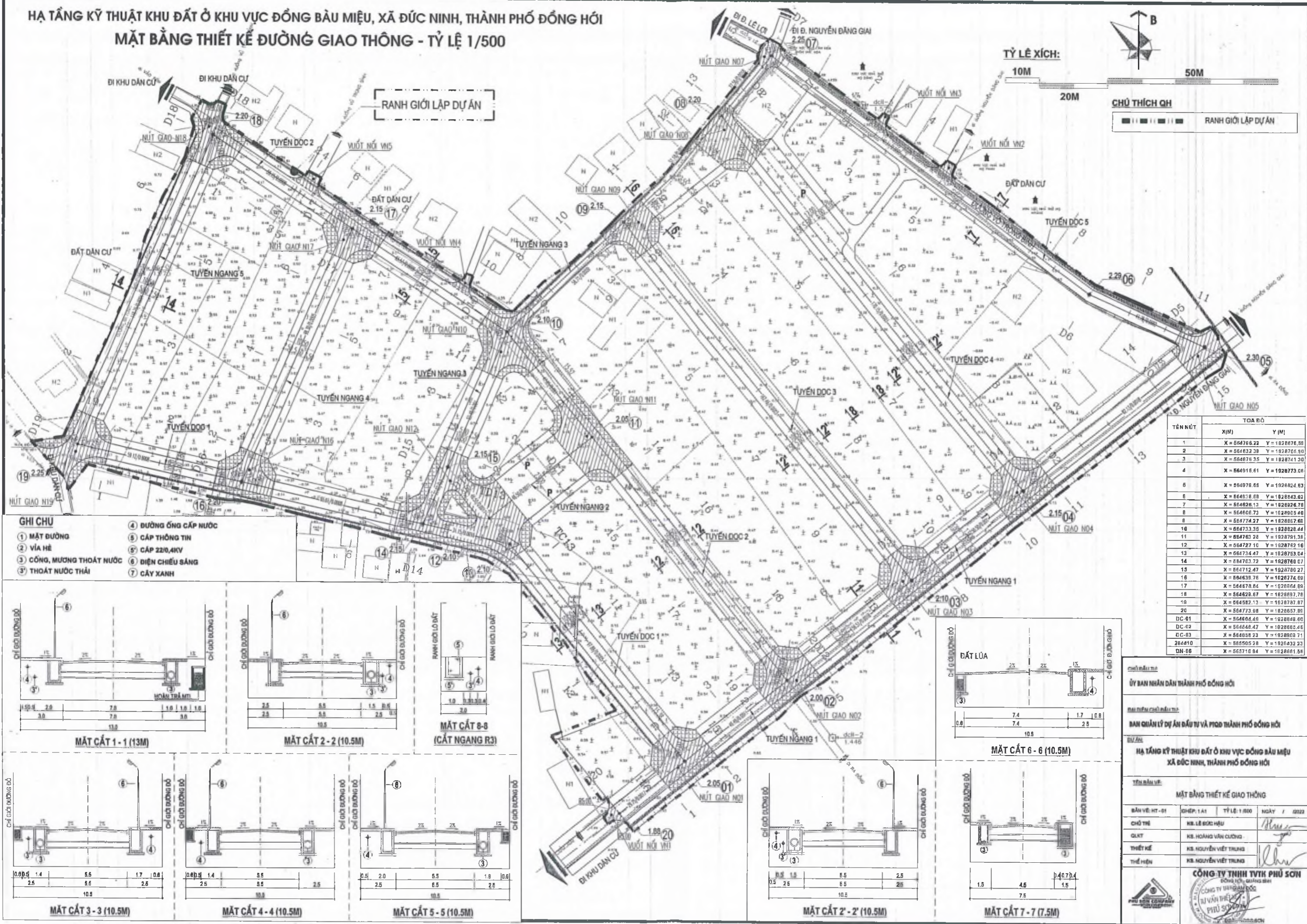
10M

20M

50M

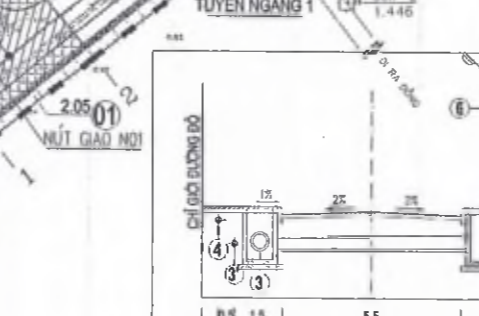
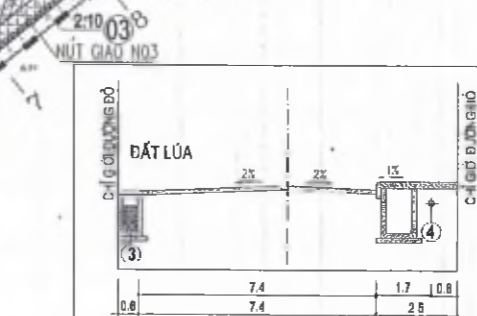
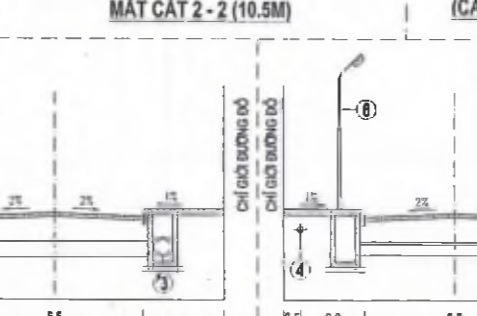
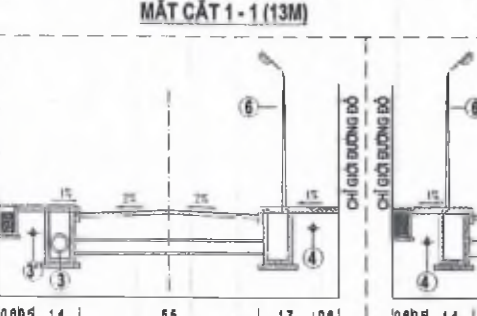
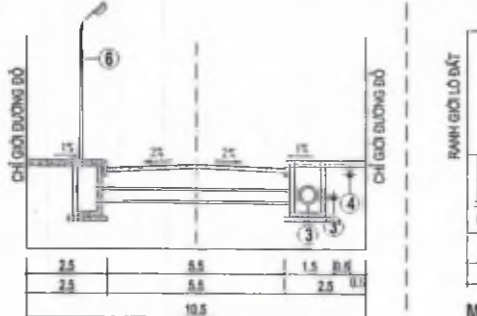
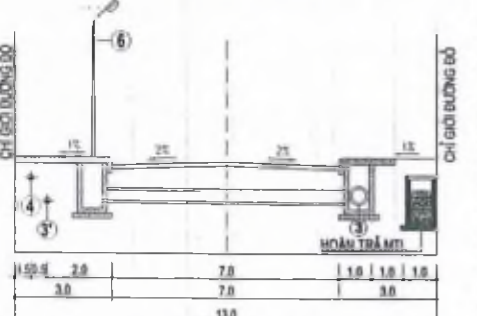
CHỮ THÍCH QH

■■■■■■■■■■ RANH GIỚI LẬP DỰ ÁN



- GHI CHÚ**
- ① MẶT ĐƯỜNG
 - ② VÍA HÈ
 - ③ CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
 - ④ ĐƯỜNG ống CẤP NƯỚC
 - ⑤ CẤP THÔNG TIN
 - ⑥ CẤP 220V, 4KV
 - ⑦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG
 - ⑧ CÂY XANH

TÊN NÚT	TOA ĐỘ	
	X (M)	Y (M)
1	X = 564766.22	Y = 1928676.55
2	X = 564832.38	Y = 1928705.50
3	X = 564876.35	Y = 1928741.30
4	X = 564916.61	Y = 1928773.05
6	X = 564978.65	Y = 1928824.83
8	X = 564926.68	Y = 1928843.82
7	X = 564826.13	Y = 1928826.78
8	X = 564808.73	Y = 1928905.48
8	X = 564774.27	Y = 1928867.66
10	X = 564733.35	Y = 1928828.44
11	X = 564763.28	Y = 1928791.38
12	X = 564727.10	Y = 1928762.16
13	X = 564734.47	Y = 1928753.04
14	X = 564703.72	Y = 1928768.07
15	X = 564712.47	Y = 1928780.27
16	X = 564638.76	Y = 1928774.69
17	X = 564678.84	Y = 1928664.88
18	X = 564628.67	Y = 1928687.76
19	X = 564582.13	Y = 1928787.87
20	X = 564773.08	Y = 1928657.85
DC-01	X = 564604.49	Y = 1928848.60
DC-02	X = 564648.47	Y = 1928862.46
DC-03	X = 564658.23	Y = 1928808.71
284410	X = 564505.28	Y = 1928432.23
DN-66	X = 564710.84	Y = 1928661.55



CHỦ ĐẦU TƯ
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

PHỤ TRƯỞNG CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

BIÊN BẢN
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐÔNG BÀU MIỆU
XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ
MẶT BẰNG THIẾT KẾ GIAO THÔNG

BẢN VẼ: HT-01 | GIỜ: 1 A1 | TỶ LỆ: 1/500 | NGÀY: / / 2022

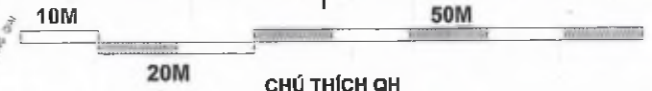
CHỖ THỜ: KS. LÊ BÍCH HỮU
QUYẾT: KS. HOÀNG VĂN CƯỜNG
THIẾT KẾ: KS. NGUYỄN VIỆT TRUNG
THỂ HIỆN: KS. NGUYỄN VIỆT TRUNG

CÔNG TY TNHH TVTK PHỤ SƠN
ĐỒNG HỚI, QUẢNG BÌNH

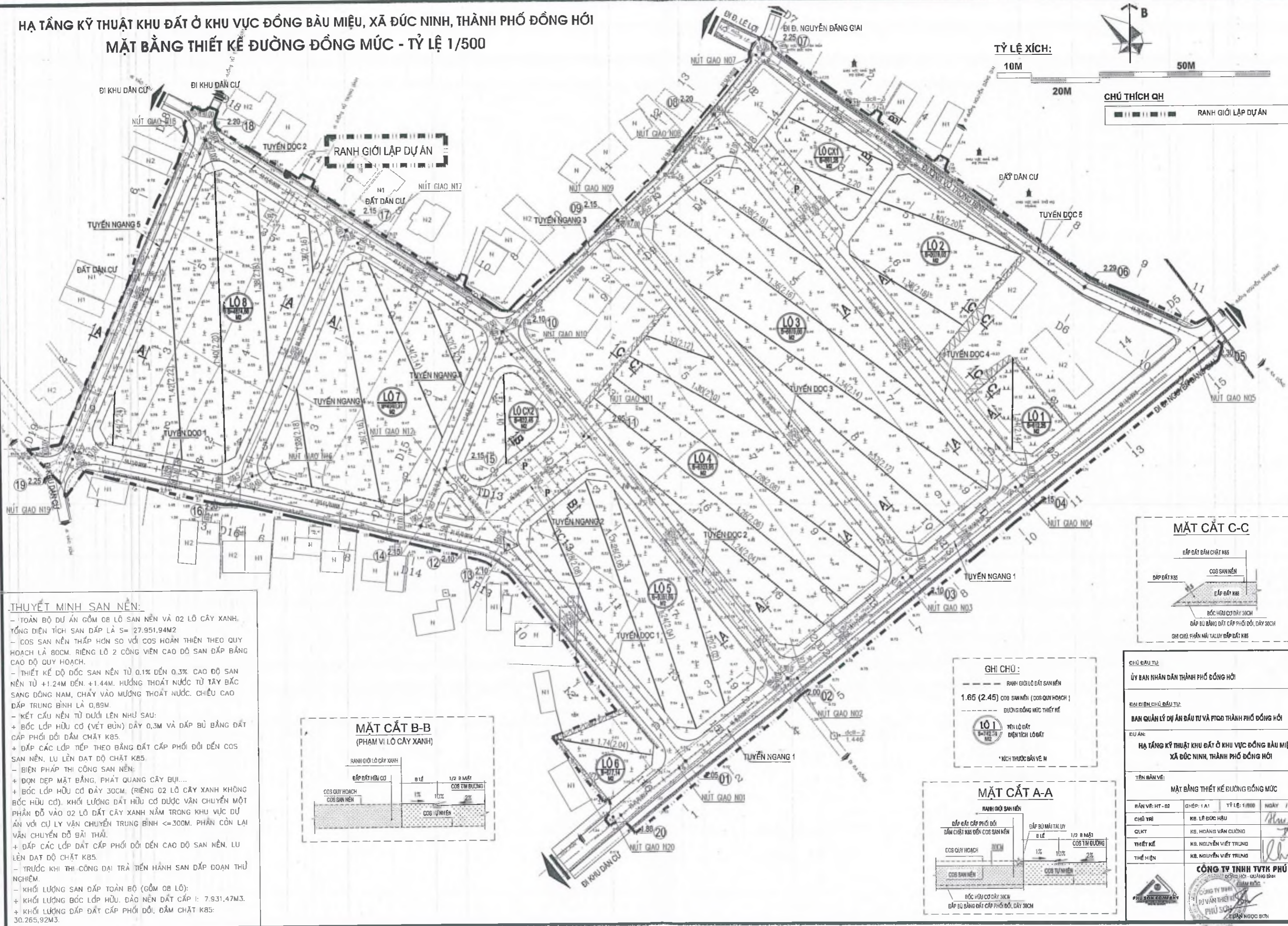
PHỤ SƠN COMPANY
CÔNG TY TNHH TVTK PHỤ SƠN
TỰ VẤN THIẾT KẾ
PHỤ SƠN

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC - TỶ LỆ 1/500

TỶ LỆ CHÍCH:

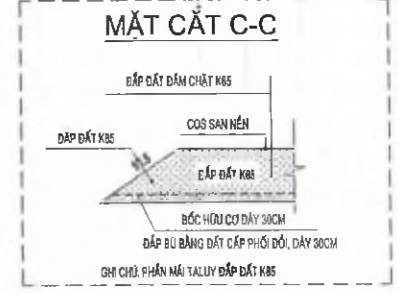
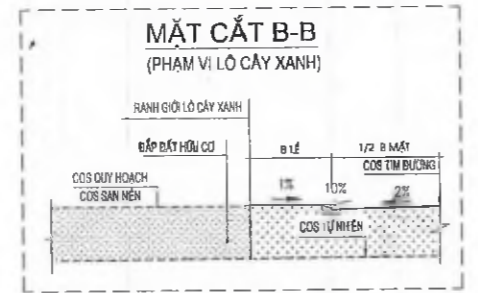


CHÚ THÍCH QH
 ■■■■■ RANH GIỚI LẬP DỰ ÁN



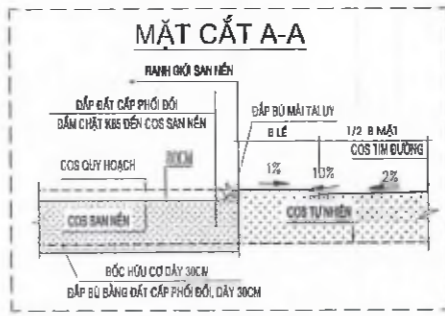
THUYẾT MINH SAN NỀN:

- TOÀN BỘ DỰ ÁN GỒM 08 LÔ SAN NỀN VÀ 02 LÔ CÂY XANH, TỔNG DIỆN TÍCH SAN ĐẬP LÀ S= 27.951,94M²
- COS SAN NỀN THẤP HƠN SO VỚI COS HOÀN THIÊN THEO QUY HOẠCH LÀ 80CM, RIÊNG LÔ 2 CÔNG VIÊN CAO ĐỘ SAN ĐẬP BẰNG CAO ĐỘ QUY HOẠCH.
- THIẾT KẾ ĐỘ ĐỐC SAN NỀN TỪ 0,1% ĐẾN 0,3% CAO ĐỘ SAN NỀN TỪ +1.24M ĐẾN +1.44M. HƯỚNG THOÁT NƯỚC TỪ TÂY BẮC SANG ĐÔNG NAM, CHÁY VÀO MƯỜNG THOÁT NƯỚC. CHIỀU CAO ĐẬP TRUNG BÌNH LÀ 0,89M.
- KẾT CẤU NỀN TỪ DƯỚI LÊN NHƯ SAU:
 + BỐC LỚP HỮU CƠ (VẾT BÚN) DÀY 0,3M VÀ ĐẬP BÙ BẰNG ĐẤT CẤP PHỐI ĐỐI ĐÁM CHẤT K85.
 + ĐẬP CÁC LỚP TIẾP THEO BẰNG ĐẤT CẤP PHỐI ĐỐI ĐẾN COS SAN NỀN, LU LÊN ĐẠT ĐỘ CHẬT K85.
- BIỆN PHÁP THI CÔNG SAN NỀN:
 + ĐỌN DẸP MẶT BẰNG, PHÁT QUANG CÂY BỤI...
 + BỐC LỚP HỮU CƠ ĐÀY 30CM. (RIÊNG 02 LÔ CÂY XANH KHÔNG BỐC HỮU CƠ). KHỐI LƯỢNG ĐẤT HỮU CƠ DƯỢC VẬN CHUYỂN MỘT PHẦN ĐỔ VÀO 02 LÔ ĐẤT CÂY XANH NẪM TRONG KHU VỰC DỰ ÁN VỚI CỤ LY VẬN CHUYỂN TRUNG BÌNH <=300M. PHẦN CÒN LẠI VẬN CHUYỂN ĐỔ BÃI THẢI.
 + ĐẬP CÁC LỚP ĐẤT CẤP PHỐI ĐỐI ĐẾN CAO ĐỘ SAN NỀN, LU LÊN ĐẠT ĐỘ CHẬT K85.
- TRƯỚC KHI THI CÔNG ĐẠI TRẢ TIẾN HÀNH SAN ĐẬP ĐOẠN THỬ NGHIỆM.
- KHỐI LƯỢNG SAN ĐẬP TOÀN BỘ (GỒM 08 LÔ):
 + KHỐI LƯỢNG BỐC LỚP HỮU. ĐÀO NỀN ĐẤT CẤP I: 7.931,47M³.
 + KHỐI LƯỢNG ĐẬP ĐẤT CẤP PHỐI ĐỐI, ĐÁM CHẤT K85: 30.265,92M³.



GHI CHÚ:

- RANH GIỚI LỘ ĐẤT SAN NỀN
- 1.65 (2.45) COS SAN NỀN (COS QUY HOẠCH)
- ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC THIẾT KẾ
- 101 TÊN LỘ ĐẤT
- DIỆN TÍCH LỘ ĐẤT
- * KÍCH THƯỚC BẰNG M



CHỦ ĐẦU TƯ:
 ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
 BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PTĐD THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

DỰ ÁN:
 HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ:
 MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC

BẢN VẼ: HT - 02	GHÉP: 1 A1	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY: 1 / 2022
CHỦ TRÌ:	KS. LÊ ĐỨC HỮU		
QUẢN LÝ:	KS. HOÀNG VĂN CƯỜNG		
THIẾT KẾ:	KS. NGUYỄN VIỆT TRUNG		
THỂ HIỆN:	KS. NGUYỄN VIỆT TRUNG		

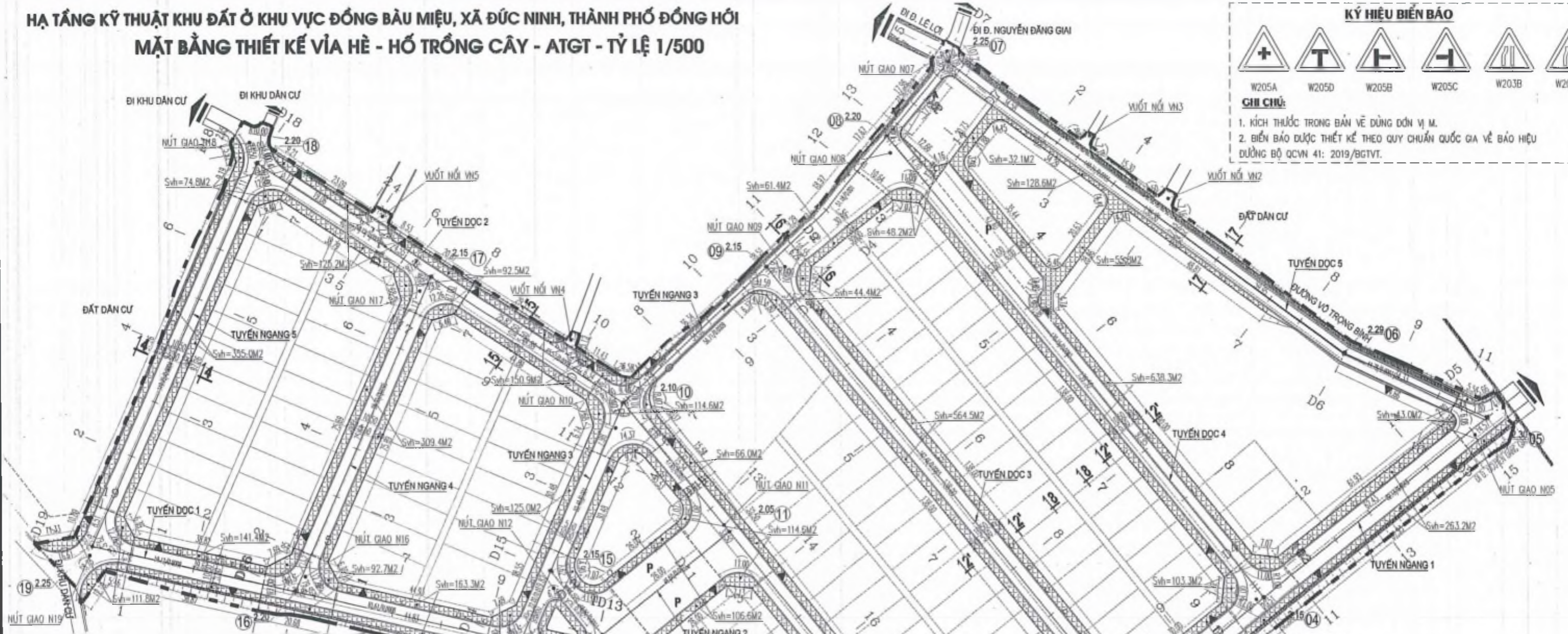
CÔNG TY TNHH TVTK PHÚ SƠN
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ PHÚ SƠN
 100 NGUYỄN VĂN CƯỜNG

**HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ VÍA HÈ - HỒ TRỒNG CÂY - ATGT - TỶ LỆ 1/500**

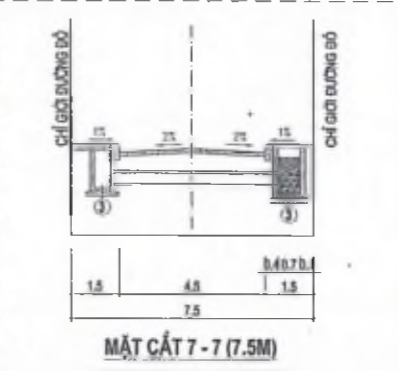
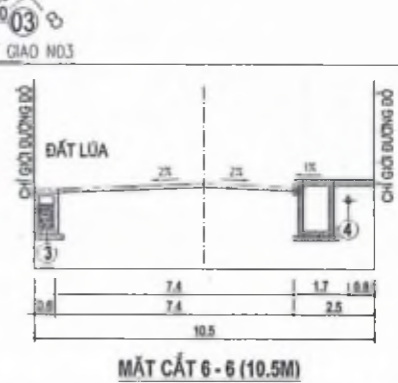
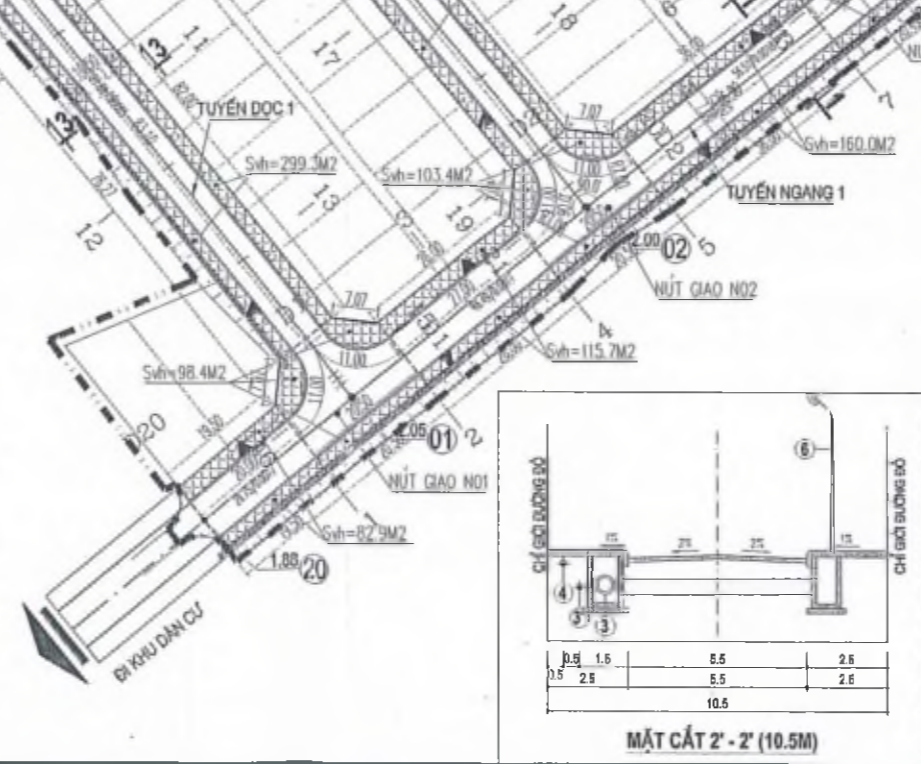
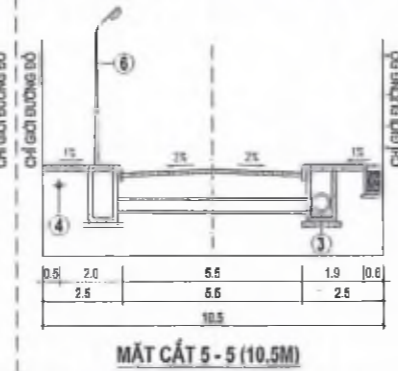
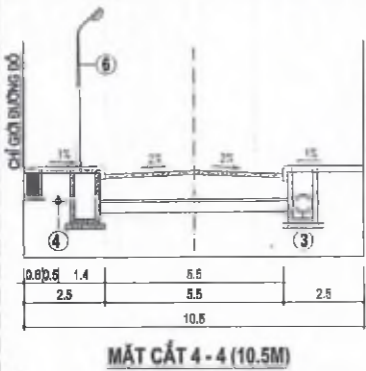
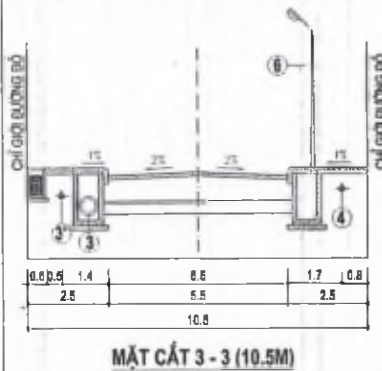
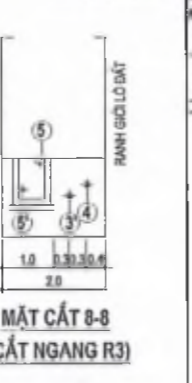
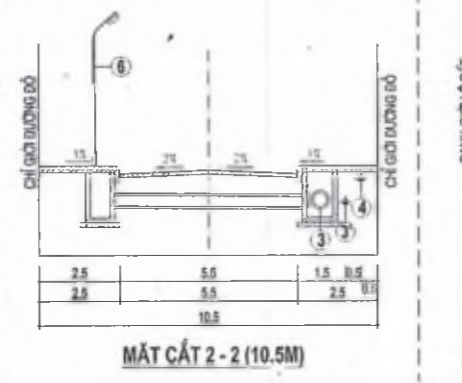
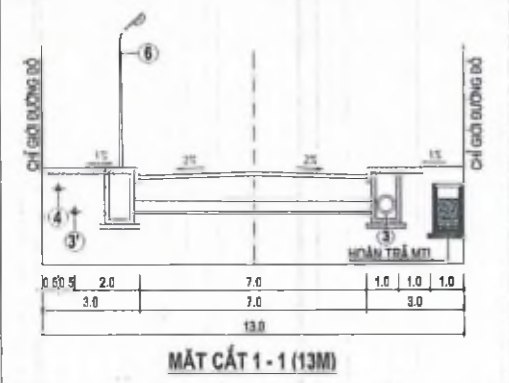
KÝ HIỆU BIẾN BÁO

GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC TRONG BẢN VẼ DÙNG ĐƠN VỊ M.
- BIẾN BÁO ĐƯỢC THIẾT KẾ THEO QUY CHUẨN QUỐC GIA VỀ BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ QCVN 41: 2019/BGTVT.



- GHI CHÚ**
- ① MẶT ĐƯỜNG
 - ② VÍA HÈ
 - ③ CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
 - ④ ĐƯỜNG ống CẤP NƯỚC
 - ⑤ CẤP THÔNG TIN
 - ⑥ CÁP 220V, 4KV
 - ⑦ ĐIỆN CHIẾU SÁNG
 - ⑧ CÂY XANH



CHỦ ĐẦU TƯ:
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PTGD THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

DỰ ÁN:
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU
XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG BỐ TRÍ VÍA HÈ, CÂY XANH, AN TOÀN GIAO THÔNG

BẢN VẼ: HT-04 | GIẾP: 1 A1 | TỶ LỆ: 1/500 | NGÀY: / / 2022

CHỦ TRÌ: K. LÊ ĐỨC HẬU

CKVT: K.S. HOÀNG VĂN CƯỜNG

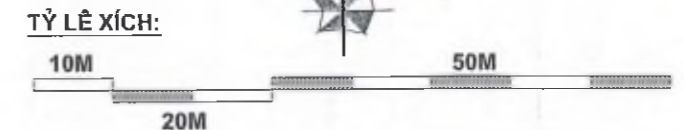
THIẾT KẾ: K.S. NGUYỄN VIỆT TRUNG

THẺ HIỆN: K.S. NGUYỄN VIỆT TRUNG

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ PHÚ SƠN
ĐIỂM ĐỌC

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ CẤP NƯỚC SINH HOẠT VÀ PCCC- TỶ LỆ 1/500

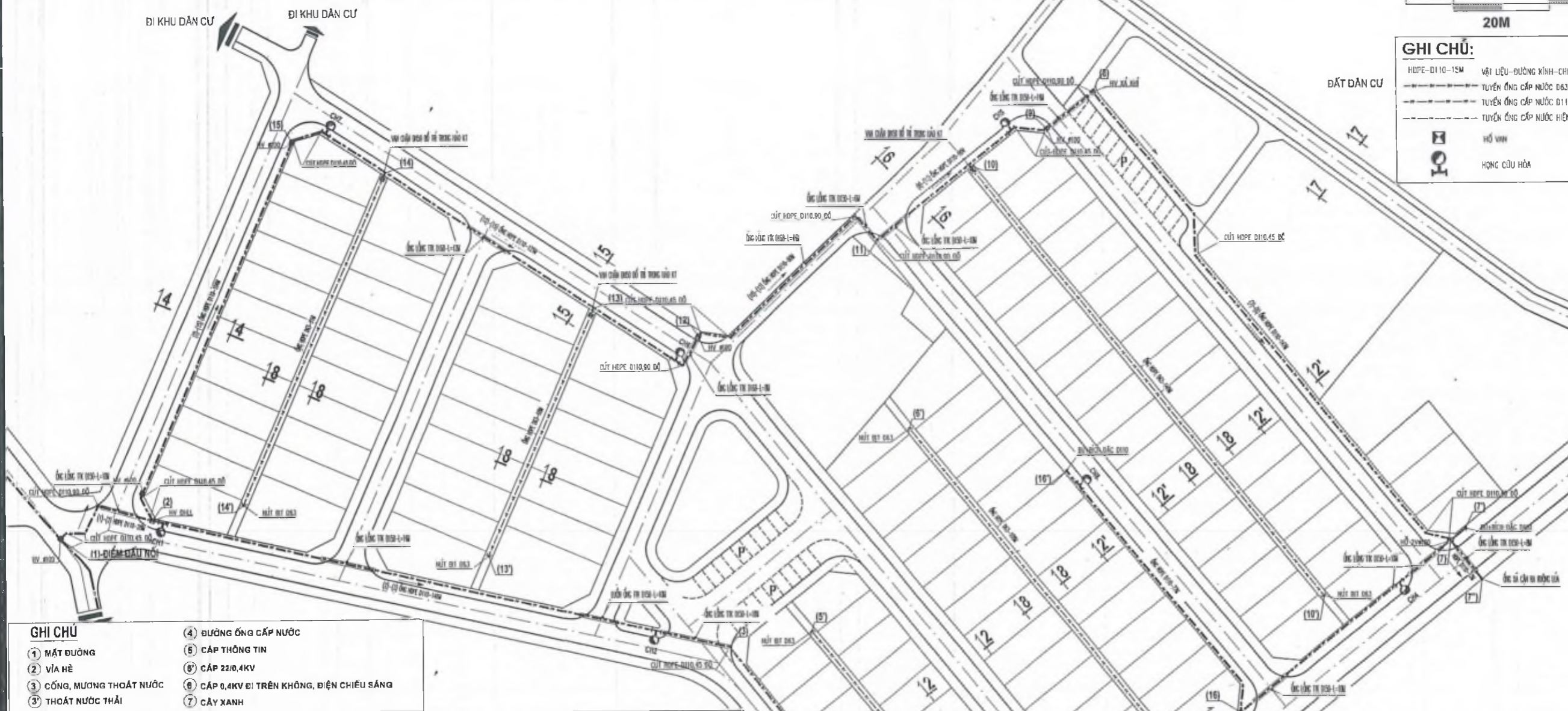
ĐI Đ. NGUYỄN ĐĂNG GIAI



GHI CHÚ:

- HOPE-D110-15M VẬT LIỆU-ĐƯỜNG KÍNH-CHIỀU DÀI
- TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC D63MM
- TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC D110MM
- TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC HIỆN CÓ
- HỒ VỚI
- HÔNG CỨU HỎA

ĐẤT DÂN CƯ

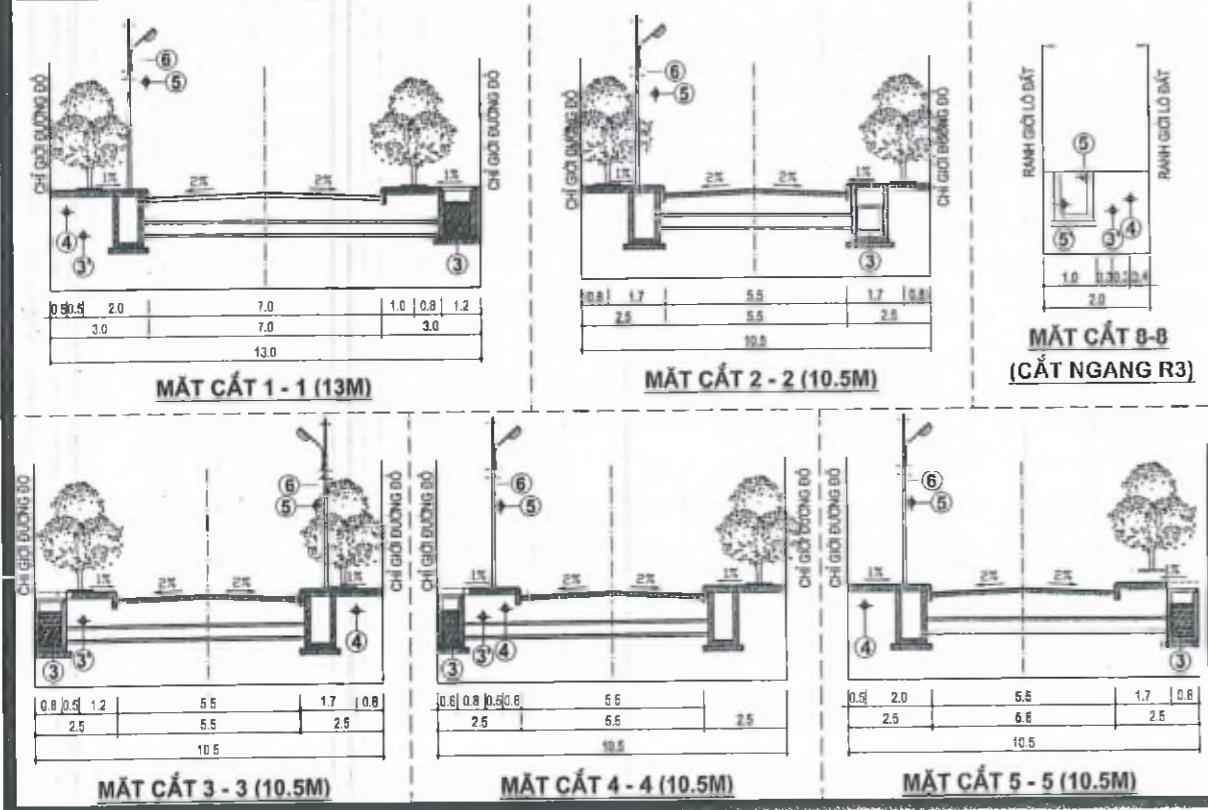


GHI CHÚ

- 1 MẶT ĐƯỜNG
- 2 VÍA HÈ
- 3 CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
- 3' THOÁT NƯỚC THẢI
- 4 ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC
- 5 CÁP THÔNG TIN
- 6 CÁP 22/0,4KV
- 6' CÁP 0,4KV BỊ TRÊN KHÔNG, ĐIỆN CHIẾU SÁNG
- 7 CÂY XANH

BẢNG TÍNH KẾ KHỐI LƯỢNG

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG
PHẦN CÔNG CỤ			
1	ỐNG TĂNG TỐC D110MM	M	194
2	ỐNG HOPE-D110MM DÂY 5.3MM	M	1003
3	ỐNG HOPE-D63MM DÂY 3.8MM	M	400
4	HÔNG HỒ LƯU LƯỢNG ĐIỆN TỬ FI 100	CÁI	1
5	BỘ CHUYỂN ĐỔI ĐỌC TỰ XA	CÁI	1
6	DATALOGGER	CÁI	1
7	TỦ ĐIỆN (MẬT ĐỘ HIỆN THỊ)	CÁI	1
8	MƠI NƠI KIỂM ĐE FI 100MM (RẮNG ĐÓNG)	CÁI	2
9	TÊ GANG (RHN)- FI 100X100MM	CÁI	6
10	VÁN GANG (RBN) 2 CHIỀU FI 100MM	CÁI	2
11	VÁN GANG (RBN) 1 CHIỀU FI 100MM	CÁI	1
12	BÚT HỢP D110MM	CÁI	11
13	BÍCH THIỆP LÔNG FI 100MM	CÁI	14
14	BÍCH THIỆP ĐẮC FI 100MM	CÁI	3
15	CỤT HỢP P (HẠN) D110MM- 90 ĐỘ	CÁI	5
16	CỤT HỢP (QUAN) D110MM- 45 ĐỘ	CÁI	20
17	HÀN XÀ KHÍ FI 50MM	CÁI	1
18	ĐẦU GẠT THIỆP HẠN BÍCH FI 100MM	CÁI	1
19	ĐAI KHÍ THỤY D100X63MM	CÁI	6
20	CỤT HỢP (VÁN) D63MM	CÁI	4
21	VÁN ĐÓNG (RHN) FI 10MM	CÁI	5
22	MĂNG SÔNG RÊN NGOÀI HOPE D63MM	CÁI	5
23	NÚT HỖ HOPE D63MM	CÁI	5
PHẦN HÔNG CỨU HỎA			
1	VÁN GANG (RBN) 2 CHIỀU FI 100MM	CÁI	8
2	ỐNG HOPE-D110MM DÂY 5.3MM	M	13
3	TÊ GANG (RBN)- FI 100X100MM	CÁI	8
4	BÚT HỢP D110MM	CÁI	33
5	BÍCH THIỆP LÔNG FI 100MM	CÁI	33
6	TRỤ CỘT HỖ TÍN 13 BỐ GIỚI PHÒNG BỐ	BỘ	8
7	CHỤP KHOA GANG	CÁI	8
8	BULONG- PCU N16X90	BỘ	192
PHẦN XÂY DỰNG			
1	HỒ VẠN KÍCH THƯỚC FI 800X800MM (HỖ 00, BỊ XÁ LƯU)	HỒ	6
2	HỒ VẠN KÍCH THƯỚC FI 1000X1000MM (HỖ 2 VẠN 100, BỊ DẦM)	HỒ	3



CHỦ ĐẦU TƯ:
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

DỰ ÁN:
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU
XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG THIẾT KẾ CẤP NƯỚC SINH HOẠT VÀ PCCC

BẢN VẼ: MB-CN GHÉP: 1 A1 TỶ LỆ: 1/500 NGÀY: / / 2022

CHỦ TRÌ: K.S. LÊ THUAN HIEU

QUẢN LÝ: K.B. LÊ TỶ

THIẾT KẾ: K.B. ĐĂNG VĂN THOÁNG

THỂ HIỆN: K.S. ĐĂNG VĂN THOÁNG

CÔNG TY TNHH TVTK PHÚ SƠN
CÔNG TY TNHH TVTK PHÚ SƠN
ĐỒNG HỚI - QUẢNG BÌNH
CHỦ ĐẦU TƯ
PHÚ SƠN COMPANY
NGUYỄN NGỌC SƠN

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC MƯA- TỶ LỆ 1/500

THUYẾT MINH

1. MỤC ĐÍCH:
 - lập trình khu đất ở quy hoạch có hệ thống thoát nước nội khu, chủ yếu là việc thoát nước mưa, có cấp độ từ 2.0m đến 1.0m.
 - quy định có hệ thống thoát nước nội khu.
 - xây dựng hệ thống thoát nước mưa.
2. NỘI DUNG:
 - thiết kế hệ thống thoát nước mưa và nước thải nội khu, nước mưa thoát trực tiếp ra ngoài khu vực quy hoạch qua các cống thoát nước có nắp đậy và có nắp chắn nước mưa.
 - tại các khu vực quy hoạch, xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải nội khu có nắp đậy và nắp chắn nước mưa.

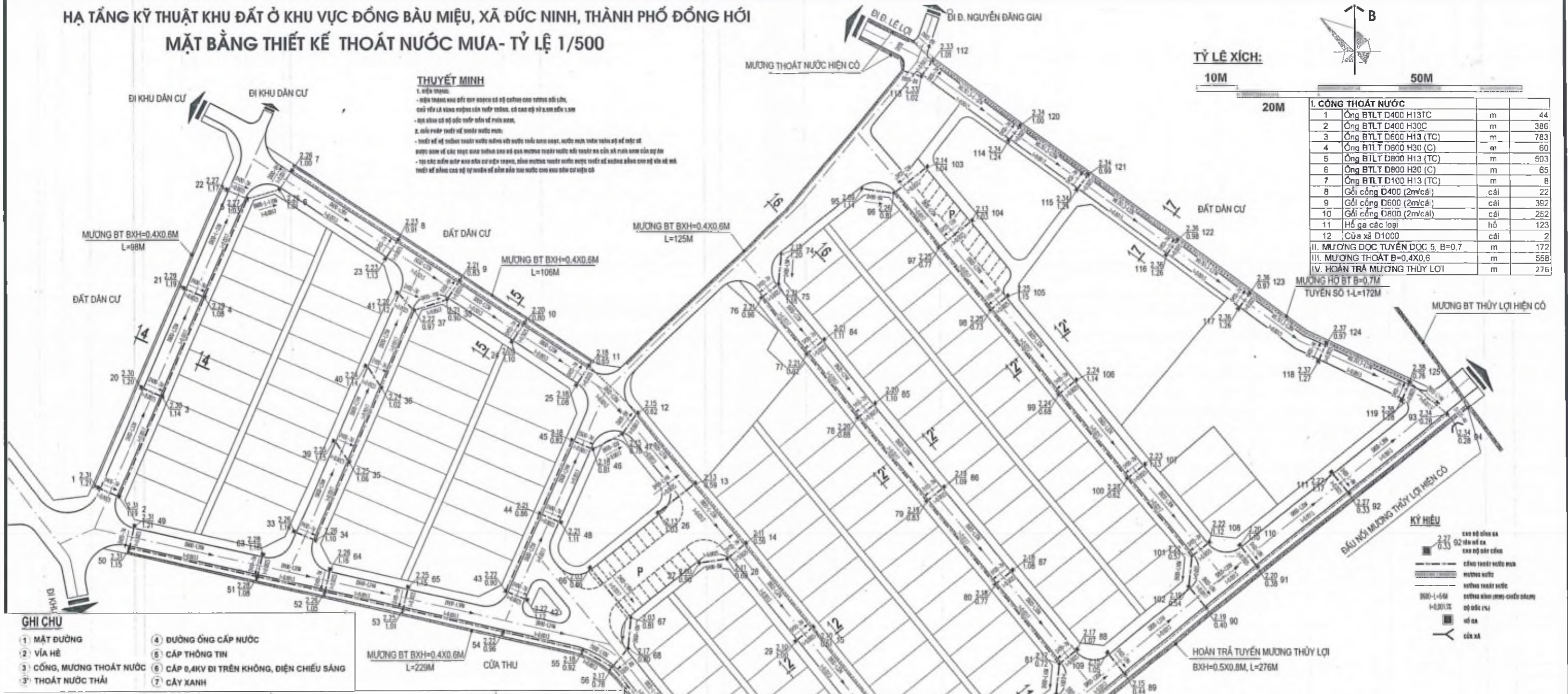
TỶ LỆ CHÍCH:

10M

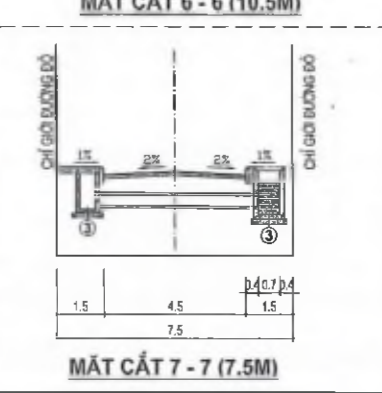
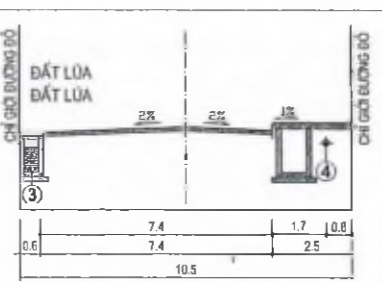
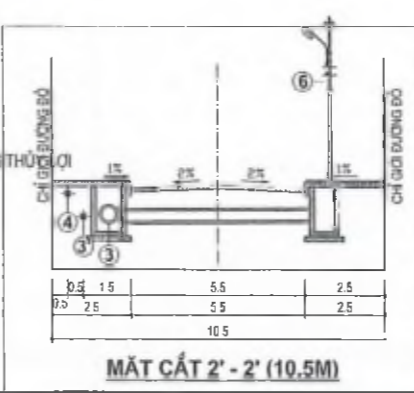
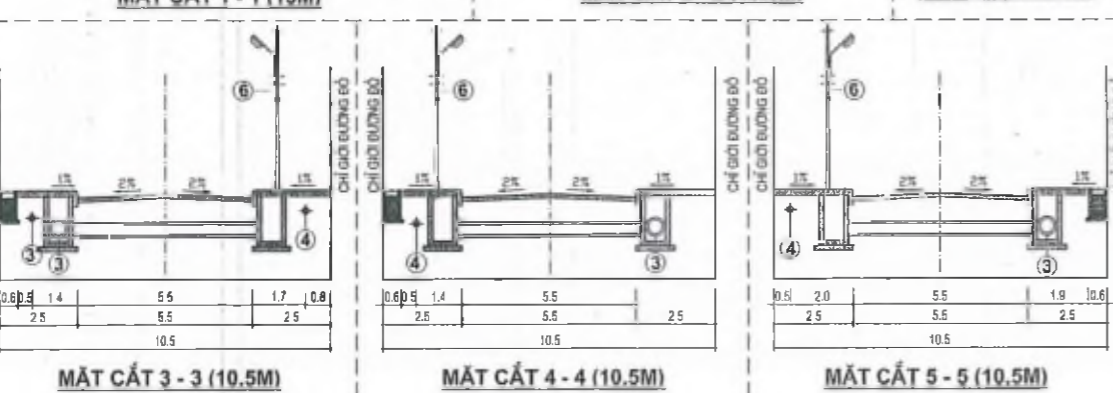
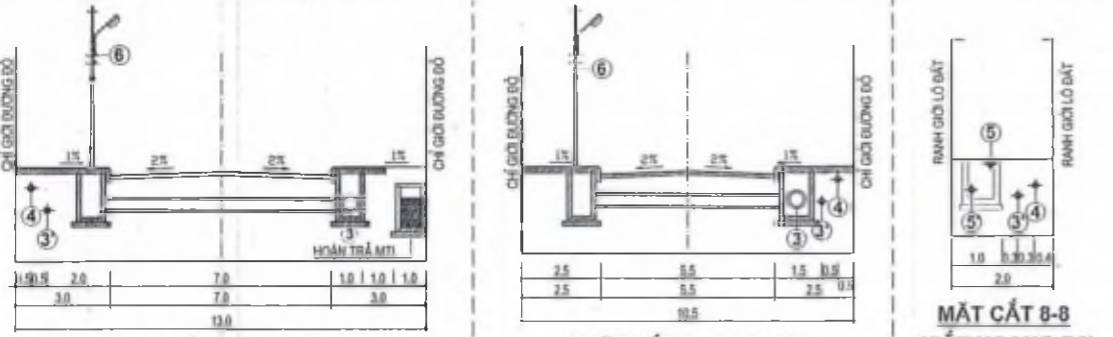
20M

50M

I. CÔNG THOÁT NƯỚC			
1	Ông BTLT D400 H13TC	m	44
2	Ông BTLT D400 H30C	m	386
3	Ông BTLT D600 H13 (TC)	m	783
4	Ông BTLT D600 H30 (C)	m	60
5	Ông BTLT D800 H13 (TC)	m	503
6	Ông BTLT D800 H30 (C)	m	65
7	Ông BTLT D100 H13 (TC)	m	8
8	Gối cống D400 (2m/cái)	cái	22
9	Gối cống D600 (2m/cái)	cái	392
10	Gối cống D800 (2m/cái)	cái	252
11	Hố ga các loại	hố	123
12	Cửa xả D1000	cái	2
II. MƯƠNG ĐỌC TUYẾN ĐỌC 5, B=0,7			
III. MƯƠNG THOÁT B=0,4X0,6			
IV. HOÀN TRẢ MƯƠNG THỦY LỢI			
		m	276



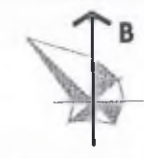
- GHI CHÚ**
- 1 MẶT ĐƯỜNG
 - 2 VĨA HÈ
 - 3 CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
 - 4 ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC
 - 5 CẤP THÔNG TIN
 - 6 CÁP 8,4KV ĐI TRÊN KHÔNG, ĐIỆN CHIẾU SÁNG
 - 7 THOÁT NƯỚC THẢI
 - 8 CÂY XANH



MỘT SỐ THÔNG TIN			
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI			
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI			
ĐƠN VỊ THIẾT KẾ: HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI			
TÊN BẢN VẼ: MẶT BẰNG THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC MƯA			
BẢN VẼ: HT-01	GHÉP: 1 A1	TỶ LỆ: 1:500	NGÀY: / / 2022
CHỦ TRÌ:	KS. LÊ THUAN HIEU		
GIẤY:	KS. LÊ TỶ		
THIẾT KẾ:	KS. ĐANG VĂN THOÁNG		
THỰC HIỆN:	KS. ĐANG VĂN THOÁNG		
CÔNG TY TNHH TVTH PHÚ SƠN			
PHỤ SƠN COMPANY			

HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC THẢI-TỶ LỆ 1/500

TỶ LỆ CHÍCH:

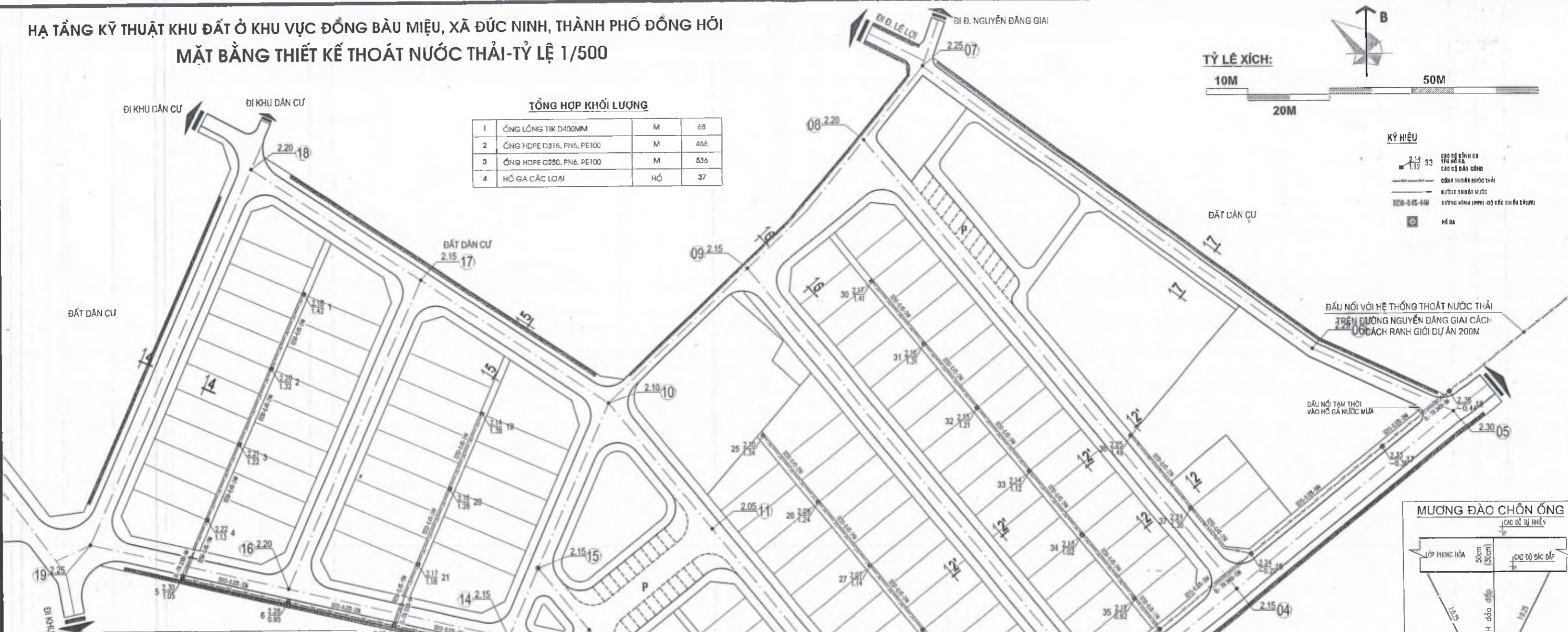


TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

1	ỐNG LÔNG TIK D400MM	M	68
2	ỐNG HDPE D315, PN6, PE100	M	466
3	ỐNG HDPE D280, PN6, PE100	M	636
4	HỐ GA CÁC LOẠI	HỐ	37

KÝ HIỆU

- 2.14 33 CẤP 0,4KV ĐI TRÊN KHÔNG
- 1.12 33 CẤP 0,4KV ĐI TRÊN KHÔNG
- CÔNG THỨC THOÁT NƯỚC
- MƯƠNG THOÁT NƯỚC
- 1026-015-01M DƯỜNG HƯỚNG MƯƠng ĐÀO CHỖ ĐÓNG
- HỒ GA



ĐẦU NỐI VỚI HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THẢI TRÊN ĐƯỜNG NGUYỄN ĐĂNG GIAI CÁCH ĐỒ CÁCH RANH GIỚI DỰ ÁN 200M

ĐẦU NỐI TẠM THỜI VÀO HỐ GA NƯỚC MƯA

- GHI CHÚ**
- 1) MẶT ĐƯỜNG
 - 2) VÍA HÈ
 - 3) CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
 - 4) ĐƯỜNG ỚNG CẤP NƯỚC
 - 5) CẤP THÔNG TIN
 - 6) CẤP 0,4KV ĐI TRÊN KHÔNG, ĐIỆN CHIẾU SÁNG
 - 7) CÂY XANH
 - 8) THOÁT NƯỚC THẢI



THUYẾT MINH

- Hiện trạng khu vực quy hoạch mới chưa có hệ thống thoát nước thải.
- Giải pháp thiết kế thoát nước thải: thiết kế hệ thống thoát nước thải, nước thải sau khi thu gom về hệ tự hoại của công trình sẽ đổ về hố ga xử lý tại phân khu phố để xử lý và xả nước thải về hệ thống thoát nước mưa. Trước mắt tạm thời đổ về hố ga xử lý nước mưa. Khi hệ thống thoát nước mưa công trình xây dựng xong sẽ đổ về hố ga xử lý tạm về nhà máy xử lý nước thải của thành phố.

CHỦ ĐẦU TƯ:
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

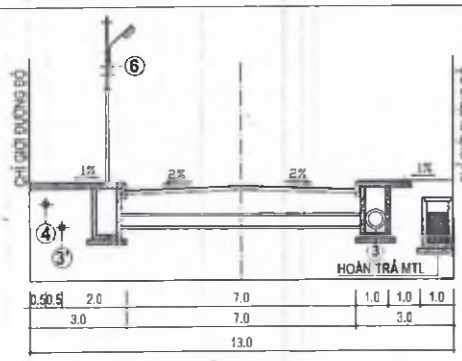
ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PGD THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

DỰ ÁN:
HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

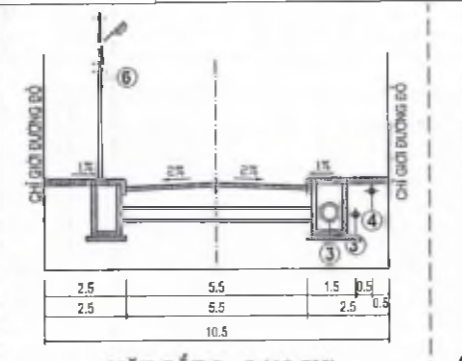
TÊN BẢN VẼ:
MẶT BẰNG THIẾT KẾ THOÁT NƯỚC THẢI

BẢN VẼ: HT-01	GHÉP: 1 A1	TỶ LỆ: 1/500	NGÀY: / / 2022
CHỦ TRÌ:	KS. LÊ THUAN HUU		
OLKT:	KS. LÊ TỶ		
THIẾT KẾ:	KS. ĐANG VĂN THOANG		
THỰC HIỆN:	KS. ĐANG VĂN THOANG		

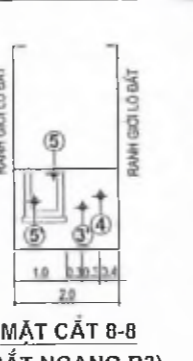
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN PHỤ SƠN
ĐỒNG HỚI - QUẢNG BÌNH
PHỤ SƠN COMPANY



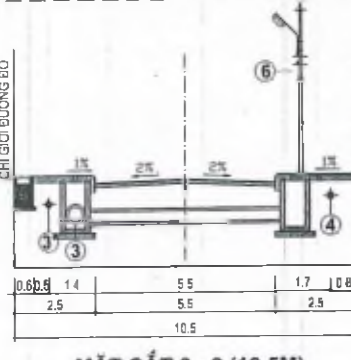
MẶT CẮT 1-1 (13M)



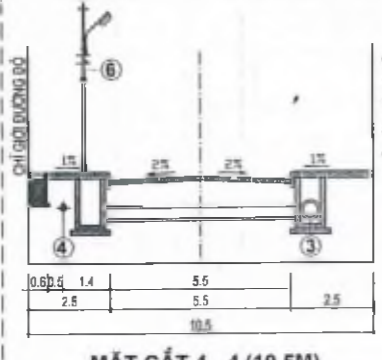
MẶT CẮT 2-2 (10.5M)



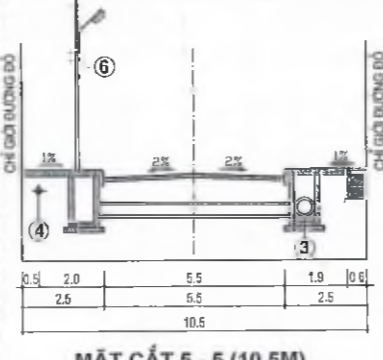
MẶT CẮT 8-8 (CẮT NGANG R3)



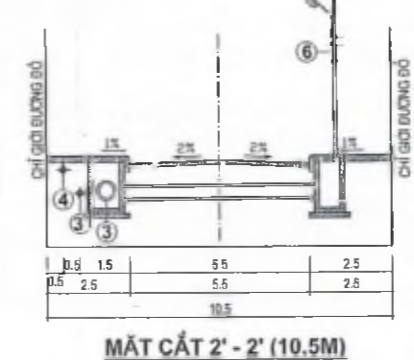
MẶT CẮT 3-3 (10.5M)



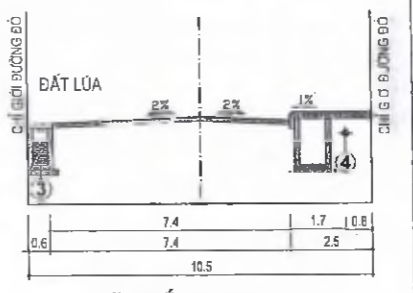
MẶT CẮT 4-4 (10.5M)



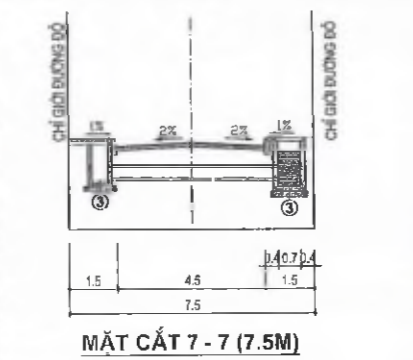
MẶT CẮT 5-5 (10.5M)



MẶT CẮT 2'-2' (10.5M)



MẶT CẮT 6-6 (10.5M)

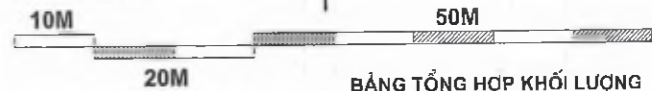


MẶT CẮT 7-7 (7.5M)

CÔNG TRÌNH: HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU, XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐIỆN CHIẾU SÁNG - TỶ LỆ 1/500

ĐI Đ. LÊ LỢI ĐI Đ. NGUYỄN ĐĂNG GIAI

TỶ LỆ XÍCH:



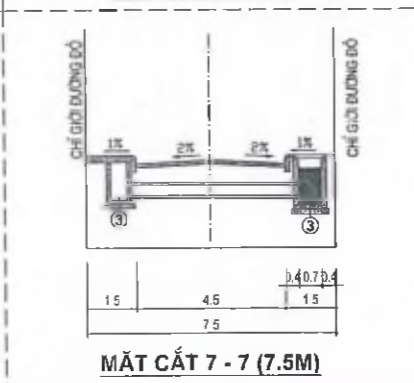
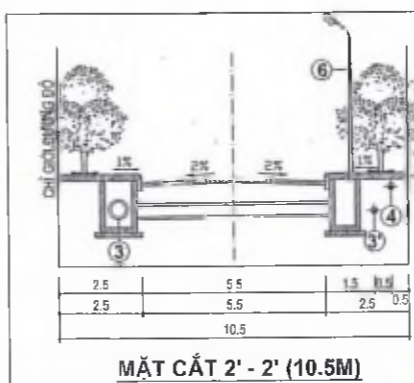
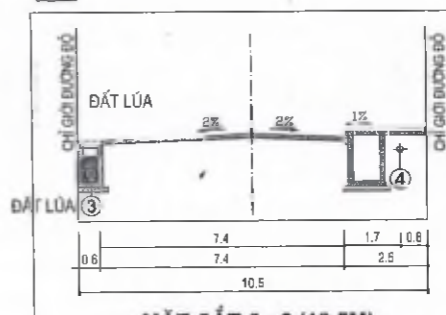
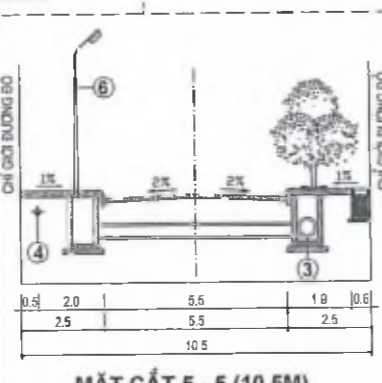
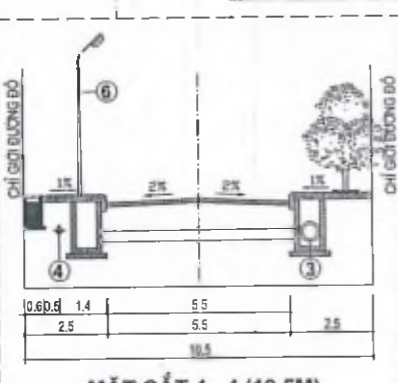
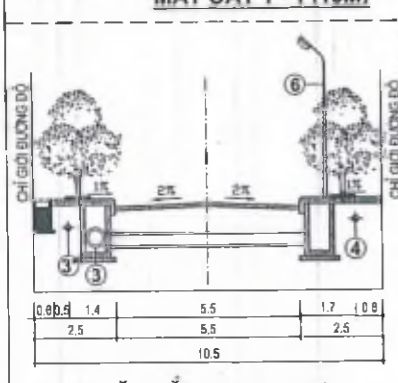
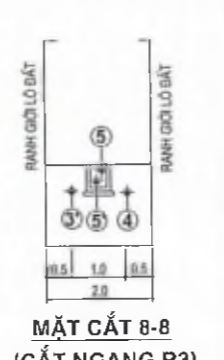
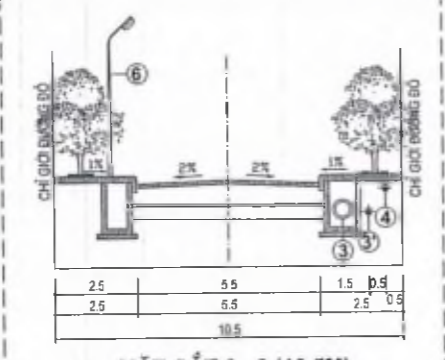
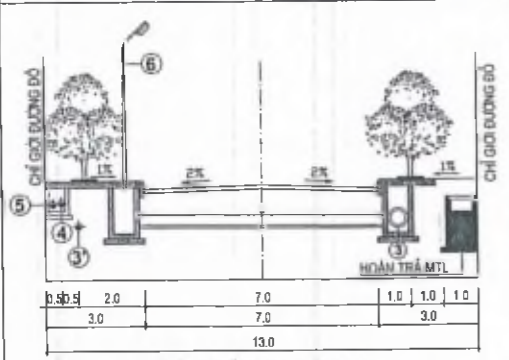
BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG

TT	TÊN MẶT MẪU	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG
01	CHIỀU DÀI CHIẾU SÁNG	M	1.678
02	TỶ CHIỀU NHẪN CHIẾU SÁNG	TỶ	01
03	CỘT NHẪN CHIẾU SÁNG	CỘT	15

KÝ HIỆU

- TUYẾN CẤP CHIẾU SÁNG XÂY DỰNG MỚI
- TRẠM BIẾN ÁP 220V/4KV
- TỶ CHIỀU NHẪN CHIẾU SÁNG LẮP TRÊN CỘT 0113
- CỘT NHẪN CHIẾU SÁNG
- CỘT NHẪN CHIẾU SÁNG LẮP TRÊN CỘT

- GHI CHÚ**
- ① MẶT ĐƯỜNG
 - ② VÍA HÈ
 - ③ CỐNG, MƯƠNG THOÁT NƯỚC
 - ③' THOÁT NƯỚC THẢI
 - ④ ĐƯỜNG ống CẤP NƯỚC
 - ⑤ CÁP THÔNG TIN
 - ⑥ CÁP 220V/4KV
 - ⑦ ĐIÊN CHIẾU SÁNG
 - ⑦' CÂY XANH



CHỦ ĐẦU TƯ:
 ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:
 BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ VÀ PGD THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

QUẢN LÝ:
 HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở KHU VỰC ĐỒNG BÀU MIỆU
 XÃ ĐỨC NINH, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

TÊN BẢN VẼ:
 MẶT BẰNG THIẾT KẾ ĐIỆN CHIẾU SÁNG

BẢN VẼ: MB - CS GHÉP: 1 A1 TỶ LỆ: 1/500 NGÀY: / / 2022

CHỦ THÌ: KS. PHAN XUÂN THÀNH

THIẾT KẾ: KS. PHAN XUÂN THÀNH

THỂ HIỆN: KS. HOÀNG TÂN

QLKT: KTS. PHAN XUÂN ĐIỀU

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ PHÚ SƠN
 PHÚ SƠN COMPANY